

64. — NĂM THỨ HAI

Thứ sáu 15 Septembre 1938

PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU
TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

TỰ BIẾT, TỰ CỨU MÌNH

Đọc những bài của Nhất-Linh, Nhì-Linh viết ở đây về « sự sống của dân quê », tôi không khỏi sinh lòng cảm-ánh cho một số đồng anh em mình. Cuộc đời họ thật eo hẹp, khắc-khổ, vô-vi.

Quay-quân với nhau trong lũy tre xanh, số ruộng thì có hạn, số người thì càng ngày càng thêm, sự cần dùng chi-phí càng tăng ngang với những vật dụng xưa kia ta chưa biết, nay ở nước người đưa lại, già-phí-dĩ còn có những lê-tục, phiền-phụ, bó buộc, người dân quê đã ngày-nhiên thành cản-cỏi, cản-cỏi cao-cát-thanh và hình-thíc.

Nay ta muốn nhà cửa họ phong quang hơn, lối ăn ở họ có vệ-sinh hơn, óc họ sáng suôn, lòng họ rộng rãi, thật không phải một sự dễ, dầu có nhiều người có tri-thức về làng theo đuổi mục đích đáng khen ấy cũng chưa có thể thành công được. Vì những việc ấy không phải do một nghị định, hay một điều-lệ nào ban phát ra mà được.

Lối sinh-hoạt có khác, mới tạo nên được quan niệm về cuộc đời khác. — nay họ quanh năm chí tối, với áo bèo, thưa mạ, lo sự ăn mặc không xong, cồn bung dã dâu mà ngầm riêng đến thân-thể mình, và ước mong một xã-hội tốt đẹp hơn.

Đem những sự mờ mang tri-thức, ăn ở cho vệ-sinh chẳng hạn, hoặc cách tôt chúc lảng mạc cho công bằng, hay những chủ nghĩa cao siêu nào nữa, mà thuyết cho họ nghe,

mong họ thực hành được, tôi cho cũng là mộng ảo, nếu trước hết, ta không mưu cho sinh kế họ được đổi-dao hơn, mà hơn lên nhiều lắm nữa mới được.

Ở vào tình thế bọn ta ngày nay đối với cuộc tiến hóa trong dân quê, câu « việc kinh-tế phải lo trước việc chính-trị » mới thật là sác dụng.

Khôn-một nỗi mưu sinh như vậy là một việc lâu dài khó khăn. Mưu lấy cho mình, sự đó còn là dễ, đến như mưu sự lợi chung cho quần chúng thật là một sự rất khó, một sự khó mà ta không thể trông mong vào ai ai được, họ chẳng chỉ trông mong ở tài giỏi và lòng muộn sóng của ta thôi.

Thế thì cần phải có nhiều người tài giỏi, nhân-xéi lấy hiện tình sinh kế dân quê, biết đủ, thiếu về mặt nào, và biết phương-cách chia-

Nhung tài giỏi, chưa đủ, những người tài giỏi đó còn phải có công-lâm lâm nữa, nghĩa là biết khinh-thản mình mà lấy sự mưu lợi chung làm nghĩa-vụ. Nhiên-hậu ta mới có thể tự biết mình và tự cứu mình được.

Hoàn-cảnh tao-nên người mà người cũng có thể thay hoàn-cảnh. Dân quê khôi-lo dối rét, tám-tri thư-thái, linh-hoạt-hơn, thì ta có dem những ý tưởng hay, về đời người nói với họ, họ mới nghe-pà theo-hon, cuộc cải-cách xã-hội mà ta thường mơ-ước mới-phôi thai được. Khi ấy, kẻ-xiróng có người họa, những người có trách-nhiệm đưa-dường chỉ-nèo, có thể tự hào rằng đã đe đạt những nguyện-vọng sâu-xa, nhưng chưa từng-tỏ, của quốc-dân.

VIỆT-YÊN

THÀNH NHÂN ĐÃ ĐẬP :

- TÂM NHÂN ĐỒNG HÀNH...

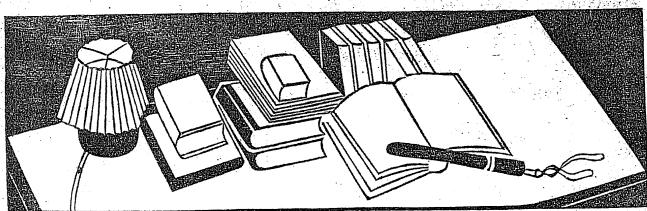
DONG

TẤT HỮU NGÃ... XE

SON



— Thưa ngài hệt lém đây ạ !
— Cái mũi « nhìn thẳng » như vậy là được nhưng cái tai, tôi muốn ông đổi « trông nghiêng » thì đẹp hơn !



ĐỌC GIÀ VIỆT

BÚ C THU NGÓ

cùng ông Phó hội-trưởng hội Tương-tế và Phò-té tỉnh Sơn-tây

L.T.S. Cái cảnh hành-khất quá u chường mắt (ăn mày tràn-truồng nằm lán ra dài), hoặc đem râu rải những đứa bé mới-dé gọi lòng người thương) thật là một cái vết nhơ của xã-hội annam.

Ở một xã-hội văn-minh, không bao giờ có như vậy.

Ở Hanoi, người ta đã cấm ăn mày rong, và có lập nhà riêng để trợ cấp những người khốn khổ. Mong rằng ở các tỉnh và ở các vùng quê sẽ dần dần có những cơ quan từ-thiện để tìm cách trừ cái nạn hành-khất.

Thưa ngài,

Chúng tôi rất lấy làm hân-hạnh đã được đọc qua quyển Điều-lệ của quý hội « Tương-tế và Phò-té », chúng tôi rất ngợi khen tâm-long bác-ái của quý-hội đối với đồng bào. Xong le hàng ngày vẫn thấy diễn ra trước mắt chúng tôi biết bao nỗi thương tâm là cái nạn hành-khất càng ngày càng hành-truồng mà quý-hội chưa bờ cứu được chút nào. Hàng ngày chúng tôi được mục kích rất nhiều hành-khất cầu bô, cầu bất ở các ngõ hẻm, hang cùng, ở đâu dường sơ chớ, kẻ thi mù, người lòa, lại còn có người tàn-tật nằm ở trên cái chổng tre mợt người nứa kêu di xin rong các phố. Những người bắt hạnh này tuy rát cỗ bỗng họng xuất ngày những mong được bắt cháo, lung cơm của những nhà từ-thiện nhưng, than ôi ! com vân chẳng được no lòng, áo không ấm cật, nỗi cực lòng biết than thở cùng ai ? Tôi đến thi bạ đâu ngay, tần thẩn tản dẫu dài nắng mưa, thì tránh sao khỏi những nỗi sướng hàn mà chẳng sinh ra bệnh nó, bệnh kia.

Trước những cảnh co-cực ấy, tôi yêu cầu quý-hội :

1. — Mua một khu đất thật rộng, xa tinh ly làm nhà (nhà lá) cho những kẻ hành-khất mù, lòa, những người tàn-tật và những người già cả, từ cổ vỗ thân, không còn ai là thân thích để nuong nhở, di kiêm ăn bằng nghề hành-khất có chỗ ở nhất định.

2. — Trợ cấp hàng ngày cho những người bắt hạnh này (thì cái nạn hành-khất tỉnh Đoài mới mong có có tiêu diệt được). Vâ chăng trong quyền điều-lệ của quý-hội, trang nhí, điều-lệ 11, giòng thứ 19 có nói :

(A...) Cứu giúp các người già cả, những người bị tàn-tật và những người mắc các bệnh không chữa được nữa...

Trừ cho mất cảnh hành-khất và bần khô.

Vậy tôi mong rằng: điều-lệ của quý-hội sẽ đi ngang với việc làm, xin quý-hội đem thi-hành ngay. Vâ lại ngại đương giữ một địa-vị rất quan trọng trong hội, xin ngài nghỉ đến tinh đồng-chung, nghĩa đồng-bảo, tim cách cấp cứu cho những người bắt hạnh này được no cơm, ấm áo, khỏi phải lầm than thì tấm lòng từ-thiện của ngài há chẳng đáng ngợi khen lắm hay sao !

Mong thay !

Phùng-kiến-Sơn
Sơn-tây

Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang trọng, có đỗ quách, mâm, lọng, cốc chén bát đĩa và thợ nấu rất khéo ; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mặc nhiều quat trần, phòng có dâu lịch-sự bày theo kiểu tân-thời. Giáy nói 871.

tù' nhở...



Xá-tội vong nhẫn

Người đời giàu tưởng-tưởng thật. Hôm râm tháng bảy, họ trông rõ cửa ngục dưới âm từ từ mở trong bóng tối, thả ra muôn ván vong-hồn hồn-hồ lên cõi trần tìm lấy chút ánh sáng, hường lây ít tự-do cho bộ một năm trời đầy đọa trong những « sà-lim » tối thăm, lạnh-lênh như cánh chùa bỏ hoang đồ nát. Họ hình dung ra vong-hồn, sương in mặt, tuyet pha thân, lẩn-quất chung quanh họ, lang thang ở bãi tha-ma, nơi đình miếu, tìm miếng cơm thừa....

Lòng ham sống của người đời to đến nỗi họ tưởng linh-hồn người khuyết còn muôn trở lại đòi vô-vi này mà chính họ cho là cõi phù-thể, nơi khô-hái.

Họ không sao vượt ra ngoài thân-thở họ ; đến Tạo-hoa họ cũng tưởng giống họ từ khuôn mặt đến mắt cá, họ khiêm tốn thay ! Cũng chẳng nên trách gì ông Nguyễn-công-Tiểu, ông chỉ theo cái công-lệ ấy. Họ không chịu tiêu-diệt, muốn còn mãi với vạn-vật, tuy đời họ ngắn-ngủi như đời phù-du. Chết đi, họ không thể cho là không con gì nữa được, họ muốn vui ván như sống, ván aô-tròc, ván đau khú, vui sướng, ván chín-nhan-quả....

Nhân-đức vẫn được hương-mãi một hạnh-phúc vô song bền-tay-phường cực-lạc hay trên trời cao xanh thăm, tác-ác sẽ phải chịu nhục-hình, cưa chân, cưa thịt, bóc vạc dầu... họ tưởng ông trời khoan-hồng đại-dộ đặt ra dưới ám-thú hình phạt nặng và vô nhân-dẠc hơn hình phạt mà óc dã-man của họ nghĩ ra để đối-phó với họ trên cõi trán.

Tục truyền Quan-âm bồ-tát hôm râm tháng bảy xuống thăm địa-ngục, thấy cảnh huống của vong-nhẫn chịu đựng trọng hình, chạnh mối thương tâm nên lấy lòng từ-bi xin đức Thượng-dế cho họ cái đặc ân mỗi năm được một ngày tự-do cũng như ông Ngưu bà Ngưu kia,

mỗi năm được cùng nhau xum họp một lần. Nhưng sao Bồ-tát đã từ-bi, không từ-bi cho trót, xin cho vạn linh được ra khỏi địa-ngục xuất-năm ! Tôi lỗi họ nào đã có gì mà bắt họ giam cầm, vì họ chẳng qua đã chịu cái số phận mà Thượng-dế đã định sẵn từ lâu.... Nếu không, nếu không, lý-só, mấy món khoa-học hay ho của người ta truyền sang cho ta chỉ để làm rồi óc người đời mất. Không thế như vậy, vì lý-só là quốc-hồn quốc-túy của ta, mà quốc-hồn quốc-túy là điều hay, lẽ phải.

Mà nào có bắt họ giam cầm mà thôi đâu !

Người đời còn tưởng-tưởng vong-hồn bị chém, bị tung-xéo, bị cưa xé để đèn-lại lối-xá, bắt họ đem những cái thịt xuống ám để chịu đau-dớn, bắt họ chết đi một lần nữa. Một điều khó nghe :

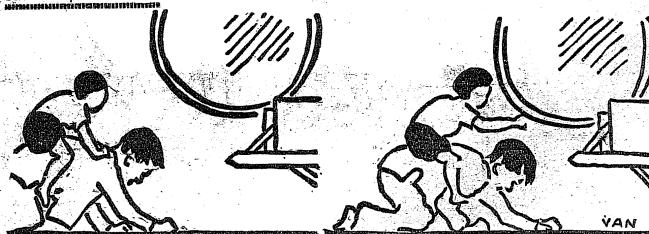
Không biết vong-hồn nào phải tội chết, có còn là vong-hồn nǚ không hay là tiêu-diệt vào cõi hư-vô. Nếu tiêu-diệt thì họ không đau khöh, không muôn, không mong, thất-tinh tan... họ đến Nát-bàn !

Ngâm cho kỹ, dẫu ý-kien của người đời có trái ngược nhau, cõi âm-cõi có vì ta tưởng-tưởng rắng-có. Bảo lão áo-mộng nhưn... trên đời này biết việc gì là khôn-đao-mộng ? Con kiến leo trên lá tò ngoái nõi, nó sống đây, những dòi với ta cũng như khôn-đao-mông... có khác gì ! Âm-ti địa-uy, ta thấy rõ trong tưởng-tưởng, vây ám-ti đối với sự-thực..., không có đáy, mà đối với ta là... vắng, cõi-mãi... cho đến lúc nào ta không còn cái hủ-tục mê-tín mà khảng-hẳng giữ làm quốc-hồn quốc-túy.

Cõi âm-dâ-có, những vàng, hương, mả ta đối di-cung có thê-biến-hinh, xuông-dưới ám-hóa ra vàng-thật, nhà-cửa-thật, để cho ám-hòn-lại được như ta ; đau, khöh, mong, vui... sống.

Có một điều hơi lạ là không ai tưởng những đồ giấy đốt di-biến-hinh-thê-não mà hóa ra đồ-thật : sự-dó chỉ có người nào không có cái-trí khôn-hai người, không nghĩ ngợi gì đến nhân-quả mới hiểu được. Mà trên đời nghĩ ngợi đến nhân-quả nào có bao lâm người.

Tranh dự thi số 93



Anh — Nhong ! nhong !
Em — Ếp ! Ếp ! Ếp !

Em — Ếp ! Ếp ! Ếp !

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỐI CỐ

KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về Kiều-nhà.

...đến ló' n

Ông Nguyễn-văn-Vinh, ông Sơn-xuân-Hoan... và Gia-Cát.

Ngày xưa, đời Tam-quốc, bô ba Lưu-Bi, Quan-Công và Trương-Phi ba lần đến lén tranh của Khổng-Minh để mời ra giúp nước Lần thứ ba, Khổng-Minh thế giặc, ngáp mà nhận lời.

Ngày nay, đời Tam-ky, chính phủ ba lần với ông Nguyễn-văn-Vinh đến ban thưởng bắc-dầu bội-tinh, ba lần ông Vinh mỉm cười từ chối.

Khổng-Minh khi xưa biết quá khứ vị lai, liệu the không hàng xong — mà cũng không ai nói đến tên nữa — đánh hồn hở mà ra vậy.

Giờ ông Vinh giỏi nghệ tướng-số, chắc cũng có đoán sao đây, nên chỉ ông mới vô duyên với mầu bắng đỏ, nên ông đành... nhẫn nhó mà từ vây.

Như rùa thi thà hành khôn biết gì về lý-số như ông Sơn-xuân-Hoan, một lần chính phủ cho bắc-dầu bội-tinh là một lần... nhận ngay. Ông Sơn-xuân-Hoan hơn Khổng Minh và ông Vinh o chô đó.

Hay là cũng tại số ông Hoan phải đèo trước ngực mầu bắng đỏ? Không phải. Ông cũng muốn bắt chước ông Vinh từ chối, xong ông lo nếu ông từ, mầu bắng đỏ không trở lại với ông lần thứ hai. Ông Hoan nghĩ đã chán lắm.

Tu' ông Linh-Nhân đến ông Đỗ-Văn

— Ông! Sau lại vì ông Đỗ-Văn với ông Linh-Nhân, với ông Đỗ-Văn có con mèo bao giờ đâu?

— Ông! Ông có con mèo nào, nh. Ông cũng không bao giờ cách nhau Ông Linh-Nhân cái mìn cách xa, chỉ là một anh liêu-nhân: có dò dò muôn làm quán-lữ phải biết

Gần đây, Ông Nguyễn-Bé bị cách chức, ông Đỗ-Văn, chủ hiến, là đại Tán vội-vội vang-vàng hiến ngay ông Đỗ-món phi tập (trứng ưng) như sau:

« Thì là ông Đệ nhá! Bằng lai hoàn ông Đệ là Bằng rồi. »

Ông Nguyễn-Bé ngày nay tất cũng có cái tâm sự như cụ Nguyễn-Du lúc Lê-mát ngâm câu :

....Lâu xanh lại bò ra phường lầu xanh....»

Ông quản tử họ Đỗ đã người đã quy hồn lấy làm mát lòng, hả dạ. Chắc lúc đó, ông nghĩ đến hồi năm nào, năm Toan quyền Varenne sang, ông cũng ngẫu nhiên mà vẽ, ngẫu nhiên mà hò-hào cõ đồng... Tôi vẫn-tưởng rồi ông còn ngẫu nhiên ở lại, ở lại mãi ai ngờ ông bô-Văn đi tây, ngẫu nhiên

về, lại hoàn ông Đỗ-Văn đi tây...

Lúc đó, không biết ông có tâm sự gì mà ông ngâm câu gì, nhưng hẳn là tâm sự một người yêu nước yêu non, và hẳn là ngâm câu quốc hồn, quốc túy...

TÚ-LÝ

Bàn ngang

Lâm quán-lữ phuông Đông thật
là khô, khô hơn lâm bậc vỹ-nhân
Tát phuông nhiều.

Ở Tây phuông, muốn làm vỹ-nhân
chỉ cần có biết nghĩ; chí thành người
quán-lữ không cần đến điều nhỏ nhặt
ấy, cần theo sao cho đúng khuôn sáo
của côn-nhân: thế mới khô.

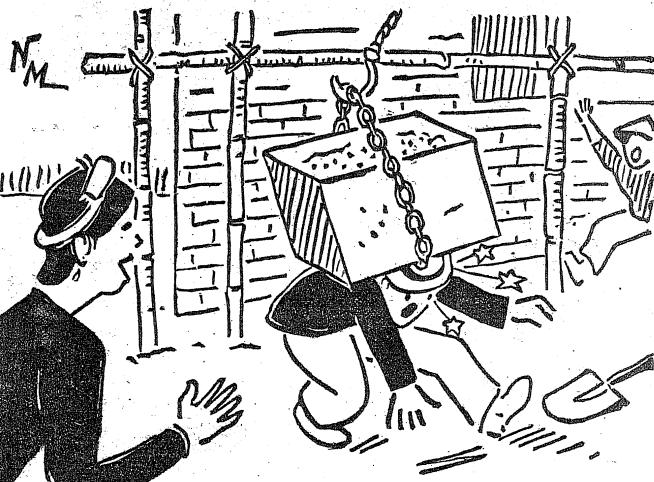
Đạo nho dạy rằng: phạm việc gi
cũng phải thân trong lúy con đường
thẳng-thắn, ghét những điều gì cong
queo, dẫu từ án uổng lê thường cũng
vay.

Họ mang lên cho ta ăn miếng thịt
kho, ta phải nhìn kỹ xem có vuông,
tròn, bồ dục hay méo-méo. Miếng thịt
vuông, rất nên ăn, vì đó là miếng
thịt của người quán-lữ, côn-nhân dạy
thế; tròn, bồ dục cũng tạm được,
nếu ta dối quả; còn đến miếng thịt
méo-méo không ra hình gì, nếu ta ăn
vào, dẫu ta lòng thẳng hồn người,
chỉ là một anh liêu-nhân: có dò
dò muôn làm quán-lữ phải biết

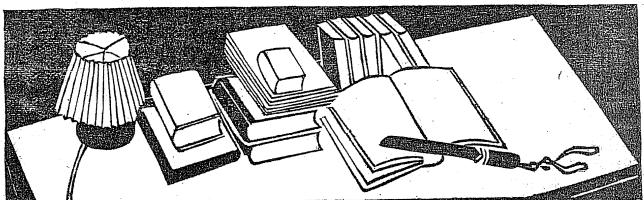
Bi quòng, ta cũng phải trọng con
đường quán-lữ mà dì: dẫu đi mất
một ngày, tôi mới đến nơi, ta cũng
phải điểm tinh mà dì, chí ta không
dùng con đường tắt đi mất độ
nửa giờ. Thí-dụ như ta ở Hanoi sang
Gia-lâm mà cho có con đường quan-lộ
từ Hanoi, theo giải sông Hồng-hà
lên Lao-kay, qua Ván-nam, Tứ-xuyên
... rồi trở về Quảng-tây, Lang-sơn...
Gia-lâm, ta cũng phải du-lịch hết
nước Tàu, ta không được dấp thuyền
nan qua sông: như vậy mới là hành
vi người quán-lữ.

Não ai là người ăn miếng thịt to
mà vuông, đi con đường lớn mà
thẳng, các ông không ăn ngã-ngoại
suy-xết gì cả... vì các ông là người
quán-lữ rồi.

TÚ-LÝ



Mợ — Thời chết rồi! hỏng mắt cái mū mới mua rồi.. khổ quá!



THƠ MỚI

CÙNG TÌNH NU'Ô'NG

Tôi thích lúc chơi dồi cao, núi hiểm,
Cùng tình nương tim khe thảm hang
rộ ng,

sáu,
Cùng tình nương di lồng thửng, cầm
tay.

Nhin trời, nhìn đất, nhìn cỏ, nhìn cây;
Lúc nghe chim kêu, khi nghe gió thổi.

Bồng xa xa, phía chân trời mây nỗi,
Nàng nhìn xem như có vẻ ngại-ngùng;

Chúng tôi cùng nhau cất tiếng cùng
ca,
Tiếng ca theo làn gió vắng dưa xá...

« Nay ai hót! Có yêu nhau chàng tá ? »

hót!!»

Tôi thích lúc trên sông, thuyền một lá,
Cùng tình nương chờ trăng mọc bơi
di...

Dưới bông tráng thanh, mặt nước
phẳng lì,
Mái cheo động làm rung rinh sóng
gon.

Nàng dẹp qua, tựa dứa hoa mòn
mòn!

Trước kia cảnh như súc động can
trường,

Nàng kè tai sênh, giọng yêu thương:
« Cái dứa bướm kia có sướng hay

không? »

Nàng dứa mắt nhìn nàng, cười chảng
chóng!

NGUYỄN-VĂN-KIỀN



Anh — Ôi giờ ôi!

Anh — Sao may không báo tao?
Em — Thưa anh, em đã ép mãi mà
nó không chịu tránh!

R&B đầu tư 15 Septembre 1933 Nam-Ký Thư-Viên sẽ mở cửa để công-chứng
mua-sách. Số sách hiện tại: Thư-viên có tới hơn 4.000 cuốn sách chia chia
Pháp và 5.000 quyển sách. Được-vấn, mỗi năm sẽ tăng lên một vạn quyển nữa.

GIÁ ĐỌC SÁCH
1 Năm... 10.00 6 Tháng... 5.00 3 Tháng... 2.50 1 Tháng... 1.00
NAM-KÝ THƯ-VIỆN kính-cao, 17 B^e, Francis-Garier Hanoi,
Telephone 682.

Bản xong Catalogue D-1933-1934 phan Quoc-van

Kiều nhà lối tối-tan

Về kiều nhà laces leat vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay, — Ban-số đã
vẽ 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các già
đẹp-dinh làm nhà, xin kính mời các ngài lai Ban-số xem dù 225 cái kiều đã vẽ
ấy thí các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tình
giá tài-ha để các ngài có long lanh yêu-nhè vé của Ban-số trong 16 năm nay.

NHUAN-ÖC
TOUS POUR ARCHITECTURE
168, Rue Le-Lot Hanoi
— (Giai-truong-The-Duc) —

AI TÌNH H...!!

Một buổi chiều mùa hạ...
Bên con đường Cố-ngữ,
Vân và Lan, hai người lặng
yên ngồi trên bãi bờ.

Về phía xa, mặt trời đã lặn sau
đầm cây den, một vùng trời dối ối,
rực-rỡ chiều xuống mặt hồ phảng-lặng... như tấm gương. Gió im, rặng
cây ven hồ rủ lá trên đám bèo khô
hèo. Cảnh vật thực là yên lặng, buồn
bã...

Bỗng nhiên Lan vén vào Vân, dịu
dàng áu-yếm hỏi:

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?
Vân từ-lữ quay lại, bỏ roi chiết
lá cầm trên tay, thản-thو đáp lại:

— Không, anh nghĩ gì đâu...

Rồi hai người lại lặng yên.
Lan buồn rầu, cúi đầu lấy tay rút cỏ, còn
Vân lại theo đuôi cái ý nghĩ mõ
màng ban nãy...

Cũng như cái cảnh này, cũng em
Lan yêu mến ngồi bên cạnh — đã
bao nhiêu lần như thế — mà sao hôm
nay, tự nhiên Vân thấy lạnh-lùng,
buồn-bã... Cứ mọi khi, trông thấy
hóng Lan từ dắt xa lại là Vân hối-hộp,
miring-rõi, nghe ngào không
nói nên lời... Chàng tiễn đến cầm
tay Lan mà trong lòng vui sướng tê
mê, bàng-khuâng như trong giấc
mộng... Rồi hai người dắt tay nhau
lững-thưng di ven hồ, Lan thì luôn
miệng cười nói, còn chàng chỉ lặng
yên mà nhìn Lan, lặng yên đề nghe
cái tiếng trong trẻo dịu-dàng của
Lan, lặng yên đê hưởng hết cái thư
ém-dềm của ái-tinh...

Chàng và Lan yêu nhau, cứ yêu
nhau thực đầm-thắm, nồng-nàn,
tưởng không bao giờ phai nhạt được.
Vắng Lan, cảnh vật đối với chàng
đều ám-dạm, buồn rã... Chàng lúc
nào cũng to-tưởng đến Lan, hình-
nhất có con gái, ngày tho, thùy-mị
như Lan lúc nào cũng phảng-phất
mõ-màng trước mặt. Chàng yêu Lan
mà Lan cũng yêu chàng, những ngày
từ buổi gặp Lan lần đầu trở đi đều
là những ngày êm-dềm, vui-thú.

Thế rồi, một đêm kia, Lan áu-yếm
ngả đầu vào lòng chàng. Những phút
thần tiên của ái-tinh! Trong lúc ấy,
chàng tưởng đã hưởng được hết cái
đầm-thắm của tình yêu-mến, chàng
và Lan yêu nhau, đầm-duối, say
mê — giấc mộng say xưa tưởng
không bao giờ hết.

Nhưng mà, từ đêm ấy, một cái lạnh
lẽo như bao phủ lấy lòng chàng...

Những lúc gần Lan, chàng cố hết
sức tim lấy cái cảm-động, vui mừng
xưa mà không được... Chàng không
thấy mong đợi, không thấy hồi hộp
như trước nữa... Cầm tay Lan,
chàng không thấy như trước kia, vui
sướng, tê-mê, chàng không thấy
cảm-động... Đứng bên Lan như
đứng bên một người bạn hững-hờ, cái
tiếng trong và dịu-dàng của Lan mà
trước kia chàng vẫn lặng yên ngồi
vang động trong lòng chàng, bây giờ
như tiếng ai xa xôi, tận đầu đầu...

Còn Lan đối với chàng như lai yêu
đương hơn, cái tình Lan yêu chàng
như thêm đầm-thắm, mạnh-mẽ. Nhiều
khi, trong lúc chàng nói, Lan lặng yên
nhìn chàng, như muốn thu hết dáng
diệu chàng vào trong trí nhớ... rồi
Lan bỗng nhiên giơ hai tay quăng
chặt vào cổ chàng... Trong cái vòng
tay chật chẽ ấy, trong đôi cổn mắt
Lan lúc nhìn chàng, chàng thấy bao
nhiều cái yêu-mến, bao nhiêu cái
đầm-thắm, bao nhiêu cái hy-sinh,
khiến chàng tự nhiên lo sợ... Chàng
tử-tử gõ tay Lan ra, mà Lan từ-tử
giữ lại, rồi buông chàng ra như cò
ý-tec, thương... Nhưng gõ tay Lan
ra rồi, đối với Lan, chàng lại thấy
xá-xôi, hững-hờ, lãnh-dạm...

Chiều hôm, cái cảnh vật yên
lặng, buồn-bã làm cho chàng thêm
chán nản, lạnh-lẽo... Chàng vẫn biết

Lan yêu chàng, cái tình cảnh của
Lan đối với chàng vẫn đầm-thắm,
mặn-mà như cũ, mà cái lòng yêu
Lan chàng tự thấy mỗi một ngày một
nhạt dần.

Cái lãnh-dạm ấy đến cùng với cái
lòng khinh-bỉ, khinh-bỉ Lan, đem
ấy dám dem thân hiến cho chàng.
Không biết tại sao chàng lại nghĩ

« Nếu Lan đã có thể dễ dãi với ta
như thế, chắc đối với người khác, Lan
cũng có thể dễ-dãi như thế được? »

Chàng vẫn biết cái ý nghĩ ấy là
vô lý, ích-kỷ — nhưng cái ý nghĩ ấy
thỉnh-thoảng lại thoáng qua óc
chàng, chàng muốn xua đuổi cũng
không được. Chàng tự nhủ lòng:
Lan có yêu ta, mà Lan có biết ta yêu
Lan mới dem thân cho ta chứ. Chàng
nói thế nhưng lại tự thấy nhời nói
ấy không đủ làm cho chàng tin chút
não cả. Rồi tự nhiên cái ý khinh Lan
lại sôi nổi trong lòng chàng.

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?

Cái hỏi thứ hai của Lan làm cho
chàng giật mình... Chàng quay lại,
thấy Lan áu-yếm nhìn chàng.

— Anh vẫn, hôm nay em muôn
nói với anh một câu truyện quan-trọng,
có can-hệ đến ái-tinh của anh
và của em, đến cả một đời em...»

Chàng lạnh-lùng đáp: « Cứ nói đi...
Lan nhìn chàng, lặng yên một lúc
rồi ngáp-ngừng:

— Anh a, em có lẽ sắp phải xa

anh, từ biệt anh mãi-mãi. Mẹ em
bắt em phải... lấy chồng... Em vẫn
giấu anh cái tin ấy, không muốn
nói với anh, sợ anh buồn...

Rồi Lan nhìn chàng, dõi con mắt
trong như hổ-han, đầm-duối vô
cùng. Thấy chàng yên-lặng không
nói gì, Lan như không giữ nỗi được
nỗi đau đớn, gục đầu vào vai chàng
khóc nức-nở.

Chàng thấy Lan khóc, cố tim lấy
những cái cảm-động, thương mến
xưa... lãnh-dạm, hững-hờ, chàng
thấy làm cho chàng tự thận, kiểm
lời an-ủi:

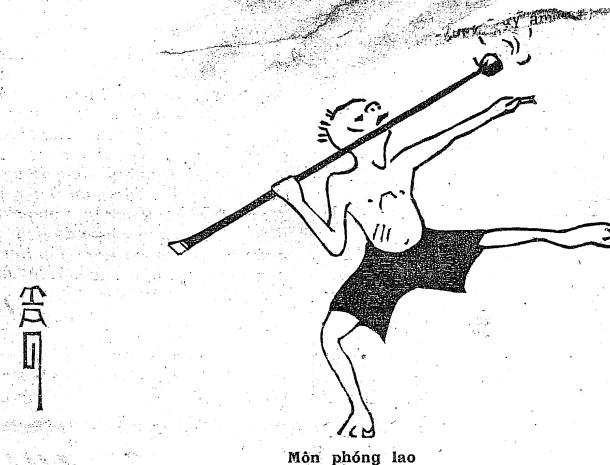
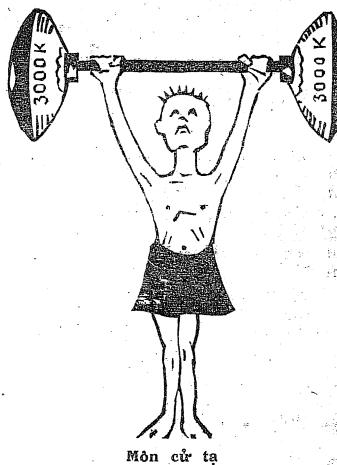
— Anh vẫn biết có ngày nay mà.
Anh vẫn biết cái ái-linh đối ta không
được lâu bền... Thôi, em Lan a, em
đứng buồn-bã, em cứ vui đi mà
bước chân về nhà chồng... Đôi ta
không lấy được nhau, nhưng lúc nào
em cũng cử thương nhở đến anh
là được rồi...

Những lời an-ủi ấy chàng biết là
những lời nhát-nhẹo, vô vị. Chàng
cố nói những câu ấy bằng một cái
giọng thương, buồn — những những
câu ấy vẫn lãnh-dạm, tự-nhiên.

Đến lúc Lan từ giã chàng đứng
dậy đi, chàng nhìn theo bóng Lan
rồi cúi đầu yên-lặng vì chàng tu
thấy cái giả-dối trong lòng chàng...

VỊT

DIỄN-KINH VIỆT-NAM



THUỐC ĐIỀU-KINH THẦN-HIỆU

Đan bá kinh nguyệt không đều, sinh
ra đứt đầu, đau mắt, đau bụng,
đau lưng, không sinh đẻ... Chỉ
dùng 3, 4 hộp DƯƠNG-HỒNG ĐẠN
của THỌ-DÂN Y-QUÁN, sẽ khỏi các
chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bồi
huyết, rất lợi cho sự sinh-dục. Ai dùng
rồi cũng phụ là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thu và mandat
xin gửi cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-tử — Hanoi

TRƯỜNG ĐÔNG-KHÁNH

dọn lại

26, Nguyễn-Trãi và 24, Phạm-Phú-Thị
(Trường bài cờ Hàng Da)

Có đủ các lớp từ C. Enfantin đến 4th Année

Học phí năm nay mỗi lớp giảm 0\$50

Có bài in sẵn, học sinh đỡ tiền mua sách

1^o Cycle primaire: 1^{er} Septembre
Ngày khai-trường 2^o Cycle primaire supérieur :
15 Septembre

Pour paraître le 15 Septembre

REVUE DE L'ENSEIGNEMENT
primaire et primaire supérieur
franco-indigène

sous la direction et avec la
collaboration de Professeurs
Licenciés et Bacheliers

Abonnement annuel : 1\$00

Le numéro : 0\$05

Spécimen sur demande à
NGUYỄN-LÝ-ĐỨC

24, Bd Amiral Courbet, Hanoi

JOSEPH

TRẦN - ĐÌNH - TRÚC,

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-
đường Paris. Cố-văn pháp-luat

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm
đơn, hợp-dồng, văn-
tụ. Đòi nợ. Mua bán
nhà đất v.v...

Lệ hỏi pháp-luat: mỗi lượt
một đồng

...từ cao đến thấp...



PHONG-HOA MỚI

Mách giúp cụ Hi-Dinh

Trung-Bắc có cụ Hi-Dinh,
Hài đàm nhạt đờ, nhạt tanh, nhạt
nồng...

*Đoán chừng biết có phải không,
Cù không xoi muối nên lồng cù uốn;
Nay, tôi mách giúp làm ơn.*

Thứ ra lâm bê Đồ-sơn xem nào.

*Khôa thân, đón ngọn tân trào,
Đè chổ nóc mện thầm vào thịt, da.*

*Họa chặng cù sẽ đậm-dà,
Viết văn hi-hước Thích-ca phái cười!*

TÙ-MƠ

Ông Y-Ý Phạm-vọng-Chi.

Báo Thanh-Nghệ-Tỉnh tân-văn mới
này ra được một đại văn-hào: ấy là
ông Y-Ý Phạm-vọng-Chi.

Bản văn đề ý lại với tự-lập, ông
Phạm-vọng-Chi lên giọng « sỉ quan-tử
biết trong đạo trái mà dạy cho ta hay

thông reo xuống đất, trước khi
đủ sức để tinh tay do phi-duong đe
nỗi thán, vành vây vào chất phản
mãch.

« Cây sỉ nhả ra khói y-ý như hạt
thóc mới thành thiết »

« Con bạch-yến kẽ từ ... trong trứng
nở ra, át phải y-ý vào mẹ đẻ, cha đón
lúc mọc dù lung đùi, lồng cánh.

« Loài trâu, ngựa cũng phải y-ý vào
con-phu-duong của mẹ đẻ... »

Tôi xin nói điều :

« Ông Phạm-vọng-Chi lúc lợt lòng
mẹ đẻ, cũng y-ý vào chí vú, lúc biết
ăn, y-ý vào cơm thịt, lúc biết mặc, y-ý
vào áo quần, đến nay, ông y-ý vào báo
Thanh-Nghệ-Tỉnh tân-văn, lúc nào
ông cũng y-ý.

Vậy ông nên đổi tên là Y-Ý thi đúng
honor.

Dẫu sao, xin ai này biết cho rằng
ông không phải là « hạng ký - sinh,
phường hàng thực, như loài rận, rệp,
sán, bim kia vầy ».

Cô Minh mất tích.

Cô Minh, con nuôi Bà bé Tí, mới ho
hớ 23 cái xuân xanh, đã vội quên on
duong-duc, trốn đi và đem theo một
chuỗi hạt ngự đàng giá hai trăm đồng.

Không biết cô có đem theo đồ vật gì
quý nữa không : bà Bé Tí còn kiêm soát

lại những cây cỏ thụ và những súc
vật lâ bùi.

Con gá bà chán không mất, vậy chắc
là cô Minh không đem nó đi: đó là
một tin đáng mừng.

Giác mộng kinh tế.

Ông Tùng-Viên, chủ nhiệm báo Kinh
tế ở Nam-dịnh, hôm thứ sáu vừa rồi,
sau khi đọc lại báo Kinh-tế thuỷ-thùy,
một giấc nồng... ông đương mơ mơ,

mảng mảng, mê thấy báo Kinh-tế chừa
Đông Phượng được khỏi nạn kinh-tế,
mê thấy thiên-hạ kéo đến hoan nghênh
chặt cả thành phố Nam-dịnh.... bỗng
đặt mình tỉnh dậy, ví tiền văng ra
ngoài túi áo, kiểm soát lại, thiếu mất
một tờ giấy 20\$00, ông Tùng-Viên
chắc không khỏi chạnh lòng về kinh
tế, ngâm cầu :

Giác ngủ trưa khéo bồi hồi,
Bừng con mắt dậy, ôi thôi mất tiền!

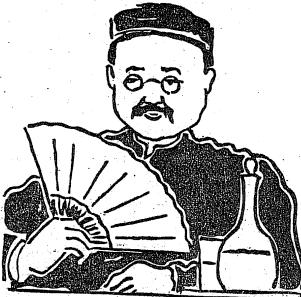
TÙ-LÝ



MỘT SỰ KHÔNG NGỜ

NGƯỜI AN NAM NÓI TRUYỀN

Hôm mồng 2 tháng 9 năm 1933
sau khi Thiên-Chúa giáng sinh là
ngày ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng-
dàn diễn-thuyết về xã-hội tâm giáo
ở Hội Trí-tri.



Ông Nguyễn-trọng-Thuật ý hẳn
thông qua quát điện t

ở má phải, đèn dây đồi chỗ, quay
sang về râu bên má trái, hình như
hai cái má bánh đúc của ông có
quan hệ mật thiết với vấn đề hổ-giáo.

— Ông Nguyễn-trọng-Thuật... quả
dưa dỗ... lời văn trào phúng.

Rồi ông đứng dậy. Nghe thấy tiếng
vỗ tay, tôi giật mình đoán ông nói
dùa hết.

Ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng-
dàn.

Một người cao lớn, mập-mập, bộ
râu mép in trên khuôn mặt tròn và
đen, ngồi ở hàng ghế đầu, vén tay áo
đứng già. Bung bao da: ông Chánh-
tổng quê này đến đây làm gì?

Ông Chánh-tổng quê ấy là diễn-giả
Nguyễn-trọng-Thuật.

— Thưa các ngài...

Ông Nguyễn-trọng-Thuật ngẩng
đầu lên nhìn thính-giả, vén tay áo,
cúi đầu xuồng, vén tay áo...

— ... mắt thi giờ... xã-hội giáo...
xã-hội tâm-giáo... phần thứ nhất...

Giông dạc, ông Thuật đọc, dần
từng tiếng, thỉnh-thoảng đèn chỗ
diễn-giả cho là hay, giọng diễn-giả
đổi ra rèn-rèn như giọng thơ, phú...

Những lúc ấy diễn-giả lại phe-phây
cái quát nan đề láy díp: annam thật.

— Tin ngưỡng... thiêng-liêng...

thruong-dé... Dieu... (đọc: Đì-ó).

Nhin dâng thính-giả,...đầu ống Liễn
địa-dư theo với giọng rèn-rèn của
diễn-giả, rung, rung như tương dắc
với tri-âm. Hưởng ứng với cái đầu
rung của ông Liễn, bộ râu bạc của
một cụ nho đao-mạo gật-gù theo một
diệu nhạc vò hính với mấy ngón tay

ông Nguyễn-công-Tiễn đánh díp trên
chiếc quán tây vàng...

Tren đầu, quát máy kêu-kịt quay...

Ngồi gần ông Liễn, một ông deo kính
trắng, đầu từ từ gập xuồng cõi, như

trầm tư mặc tuồng... nghiêm-ngâm

những thâm ý của những câu chữ
nhó đặc của ông Nguyễn-trọng-Thuật

vẫn hô to mình là annam đặc. Người

ngồi cạnh thích cánh tay vào nách,

nhà tư - tuồng kia giật mình hất



Té ra ông Nguyễn-trọng-Thuật
người Annam biết nói cả tiếng tay !

mạnh dàu ra dằng sau, nh... sirc
tỉnh giấc mông triết lý sâu-xa.

Mấy cậu học-trò, há hốc mồm, mắt
nhìn vào không trung, ngo-ngác như
hồn phách bị diễn-giả thu mót cả.
Chỉ có người gác đứng ngoài, lắng
tai nghe, ra dáng phục lâm.

— Công sích-si-siêng.., mè dông ba-
tect-nèn...nhà lồ...

Mấy cậu học-trò như tinh me, mím
cười, ra dáng hiếu thám...

— ... Yêu tình... yêu tiền...

Thính-giả ngo-ngác nhìn nhau,
phụ tài diễn-giả đã tìm thấy (một
minh) cái giây liên-lạc nối mấy chục
lặng mản đó với xã-hội tâm-giáo,
anh-hùng...nước...

Bản đến sự lờ phung những dâng
anh-hùng cứu nước, diễn-giả lại sực
nhớ đến cõi nước lâ giải khát: cho
họ nghĩ đến nước bao giờ cũng có
lợi.

— ... Nhất chí... kỷ niệm... tiền tiêu
ngày... cần ích cho xã-hội...

Vỗ tay. Diễn-giả dừng dậy... Vỗ
tay...

Thính-giả, hồn-hồ dừng dậy...
thoát nạn...

TÙ-LÝ

Vi một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản Công-Ty thực lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoàn-bì để dâng lòng quốc-dân
kỷ-vọng vào BẮC-KỲ NAM-TÙU. Sau khi xin lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo
để anh, em đồng-bảo biết rằng: MỘT THỨ RUQU MỚI, RUQU 40 PHÂN, của Bắc-Kỳ Nam-Ty (Văn-Điền) đã ra đời
đã có hán-giakhắp các nơi.

Rượu mới cất này đã ngon lại thơm, được rất nhiều thính-giả khen rằng: rượu thực hợp giọng với người minh,
vì nấu toàn bằng gạo nếp với men thuốc bắc, vậy mong quốc-dân sẵn lòng chiểu-cố.

BẮC-KỲ NAM-TÙU CÔNG-TY

(Văn-Điền Hadong)

Kinh-cáo

Truyện-ngắn

LÒ'I THỀ

Của Khái-Hung

T rong-Thanh thấy trong lòng bối-rối, khi chuyến xe lửa tối dừng lại ở ga Gia-lâm. Chỉ còn chừng nửa giờ nữa là chàng sẽ gặp mặt bạn, mà có lẽ gặp lần này là lần cuối cùng.

Vo ván, tay chàng rờ đến túi lấy ra bức điện-tin giấy xanh, đọc lại:

« Anh về ngay, tôi sắp từ trần. Văn-Quang số nhà 21... phố X. »

Từ lúc nhận được tin chẳng lành của bạn, Thanh bước chân ở Hải-phòng ra đi, chàng đọc di dọc lại câu điện văn đã tới mây chục lần. Đến nỗi nhảm mắt ngồi tưởng-tượng, chàng cũng thấy hàng chữ hiện ra trước mắt: « Anh về ngay, tôi sắp từ trần ».

Văn-Quang, người bạn thân mà cách bắng bốn năm nay chàng không gặp mặt, chàng hầu như quên hẳn, ngày nay cái tên trong mảnh giấy xanh bỗng gọi ra, bỗng vể ra trong trí tưởng-tượng chàng cái diện mạo

trong giáo-giới bỗng dồn dậy lên cái tin Thanh và Quang cự tuyệt nhau, « ly-dì » nhau, vì họ thấy Thanh làm giấy xin đòi ra Hải-phòng. Sau mười năm soán-sít lấy nhau, không mấy khi đòi nhau ra được một ngày, đến nỗi trong những kỳ nghỉ hè phi người nọ về chơi nhà người kia thì người kia về ở nhà người nọ, sau mười năm chung đèn, chung sách, chung мам, chung giường, không biết nay xảy ra sự gì quan-hệ khiến Thanh tự ý xin đòi đi Hải-phòng như thế?

Nào có gì đâu! chỉ vì Quang lấy vợ.



rất rõ ràng như bức ảnh truyền-thần phóng đại, bỗng ôn lại trong ký ức chàng rất là phán minh những cử chỉ, những ngôn ngữ, những sự hành-vi của một người bạn đã từng chàng trong buổi thanh-xuân theo duỗi một lý-tưởng, một chí hướng.

Thanh lại gấp bức điện-tin, bỏ túi, ngồi mâm mím cười. Vì chàng vừa nhớ lại những câu truyện xảy ra trong thời-kỷ tòng-học kia xưa, những câu truyện lý-thú, áu-yém của dì bạn thân, của cặp tri-kỷ mà anh em trong trường thường gọi dùa, là cặp vợ chồng đặc.

Thực vậy, hai người yêu nhau đến nỗi trong vòng mười năm trời không rời nhau nửa bước. Khi ở trường Bưởi thi cùng là lưu học-sinh, khi hai người thi vào Cao-dâng cũng lại bàn bạc với nhau để vào học cùng một trường Su-Pham. Mái có điều này, anh em bạn học càng lấy làm lạ, là từ các kỳ thi lên lớp cho chí kỳ thi ra, lần lượt hai bạn chiếm thứ nhất, thứ nhì. Có người đã nói bông:

« Anh Thanh và anh Quang thực là đôi chim liền cánh, liền cánh cả đến cái tên trên bảng bao giờ cũng song-song đi đôi với nhau, không dè tên ai chen vào giữa ».

Rồi khi hai người tốt nghiệp ở trường ra, đều được bộ giáo-học ở trường Bảo-hộ. Anh em bạn học cười, nói dùa rằng đó không phải là một sự ngẫu-nhiên mà chính là một sự khéo giàn xếp của Tạo-hóa đối với cặp tri-kỷ hiếm có ở đời.

Có nhiên là hai người thuê nhà cùng ở với nhau.

Nhưng sang năm sau, anh em

sáng choang, tuy lúc bấy giờ đã gần nửa đêm. Chàng đoán chắc bệnh trạng của Quang đã tới kỳ nguy kịch.

Hấp tấp, chàng giật chuông. Một người vú em chạy vội ra mở cửa, có vẻ vui mừng bảo chàng:

« Ông giáo! mời ông vào ngay. Ông con mong ông lâm ».

Không kịp hỏi, tất tả Thanh theo người vú vào phòng bệnh nhân.

Trong chiếc giường cửa màu mỏng, nǎm sóng sượt không cựa-cay một tấm thân gầy sọp, khô-khan, như một cái xác không hồn.

Tron gian phòng lạnh-lěo, sức nức mũi thuốc và mùi rượu mạnh, cắp măi Thanh như bị cái mặt xanh-xao, hốc-hác thôi-miễn, không tròng thấy một người, một vật gì khác nữa.

Thanh đứng lặng ngắm đến hai, ba phút... Một người thiếu phụ ở đầu hiện ra, chàng cũng chẳng biết, cui rạp xuống giường, ghé sát tận tai người ốm thi-thầm. Bỗng cặp môi săm nhẹ của kẻ sáu từ trần nhách một nụ cười, đổi con mắt mở to dăm dăm nhìn Thanh.

Người thiếu-phụ quay lại, lẽ phép cui đầu chào khách, rồi vừa mếu vừa cất giọng khàn-khàn, run-run, se-se nói:

— Thưa ông, nhà tôi chờ ông từ sáng đến giờ. Nhà tôi muốn đổi dâng cũng ông mấy lời.

Văn không lưu ý tới người đàn bà mà chàng vừa biết là vợ bạn, Thanh ghé gần lại giường cui mặt xuống sát mặt Quang:

— Anh Quang ơi, Thanh về đây! Quang dùng hết sức thưa dعا tay ra nắm tay bạn, rồi di-dào như hơi gió may rung động mặt nước hồ. Quang sẽ hỏi:

— Anh Thanh, anh hết giận em chưa?

Thanh cảm động:

— Không bao giờ em giận anh hết.

— Thế anh vẫn yêu em như xưa chứ?

Thanh đáp:

— Em vẫn yêu anh như xưa.

Quang mím cười

sung-sướng:

— Anh ghé tai gần nứa vào mồm em, em



tiểu ủ rũ dưới ánh nắng buỗi trưa.

Thót-nhiên, Thanh nhớ tới lời đài dằng của bạn, nhớ tới sự phó thác của kẽ từ trần. Áp úng, chàng cắt tiếng an-ài:

— Chẳng qua... là số phận... bắc chả nêu buồn.

Sụt sùi, Liên cảm tạ:

— Thưa bác... mẹ con tôi... bao giờ quên được ơn bác trong lúc đau đớn... cô độc này... nếu không có bác thì mẹ con tôi biết trông cậy vào ai.

Chẳng tim được lời đáp lại, Thanh cúi nhìn mũi giày. Xưa nay chàng chỉ từng giao thiệp với bạn nam-nhi, chưa nếm qua, chưa biết qua cái dịu

— Anh Quang! anh Quang! Quang cố gắng một lần cuối cùng, thì-thầm bảo bạn:

— Sau khi em chết đi, Liệu vợ em và An con em sẽ bo-vơ không cha không mẹ, không anh, không em... Nhưng mà em sẽ được yên lòng vì Liệu sẽ là vợ anh và An sẽ là con anh...

Nghe mấy lời phó thác, Thanh muột mồ hôi, yên lặng không đáp.

Còn Quang thì cho là bạn đã nhận lời, nhách một nụ cười vĩnh-quyết, bắn-bắt linh-hồn lìa thể phách.

— Anh Quang! anh Quang!

Thanh hoảng-hốt gọi. Trả lời lại chàng chỉ có sự yên lặng của cái chết và tiếng khóc nức nở của người quaphụ ngồi dưới chân giường.

Buồn rầu, Thanh cúi xuống đưa tay vuốt cặp mi cho bạn.

Suốt ngày hôm sau, Thanh chạy ngược chạy xuôi để sửa soạn việc cát-dám cho bạn. Vì Quang mồ-coi cha mẹ, lại không anh em thân thích, tro tro chỉ có một vợ trẻ với con thơ chưa đầy hai tuổi.

Buổi chiều, khi công việc đã chu tất, khi đã lâm-trọn bồn-phận đối với người chết và người sống, Thanh cáo từ người quaphụ đề ra ga di chuyển xe đêm về Hải-phòng.

Lúc bấy giờ chàng mới kịp nhận rõ mặt vợ bạn, một trang niên thiều yểu-diệu, khuôn mặt đều đặn tuy hơi gầy, nước da trắng mát lụt hồn xanh, và cặp mắt sáng quắc trong, uớt viền quầng den. Cái đẹp duy-dàng, kiều nhược như đóa hoa hồng hàm

Quang lấy vợ, Thanh cho là Quang lừa dối mình, phản trắc mình, ruồng rẫy mình. Người bạn thân đã nghiêm-trí trỏ nên một người bội bạc.

Thanh giận, Thanh khóc, Thanh van lạy Quang đừng với lia minh như thế. Thanh viện cãi lời thề thiêng-liêng của hai người đã cùng nhau quả quyết, nhất định không bao giờ lấy vợ.

Quang cảm-động dâ suýt siu lòng vì bạn. Nhưng mà, than ôi! cái súc mạnh của ái-tình trong tâm trí, trong linh-hồn kẽ mới bắt đầu di vào con đường ham, muốn, yêu, mê, thì còn sự gì có thể thảng nỗi.

Thế là Thanh, Quang tuyệt giao. Trước khi cùng ban chia tay, Thanh nghiêm khắc bảo Quang:

« Tôi thề với anh rằng dù thế nào tôi cũng sẽ không lấy ai, không chơi thân với ai nữa. Đó là cách tôi trả thù anh đó ».

Suốt bốn năm, Thanh giữ lời thề. Mái có thể thôi đâu! Không một lần nào Thanh thèm gửi thư cho Quang. Không một lần nào chàng thèm bước chân tới Hanoi, một mình thuỷ-thùi trên con đường dài, không tinh khôn gì.

— Bầm thây, con mang va-li.

Thanh giật mình quay lại. Người phu ga đã nhẹ-hàng vác cái vali của chàng lên vai. Thi ra xe hỏa đã tới đích mà Thanh mãi mo-móng vẫn không biết. Thong thả chàng theo người phu vào ga.

Quang mím cười, dần-dần thiếp-thiếp. Thanh thấy bạn im bặt, sợ hãi, sẽ gọi:

Khi tới công nhà số 21... phố X., một phố rất vắng vẻ, yên lặng, Thanh nhìn vào nhà bạn thấy đều điện còn

dâng, cái êm-ái của phụ-nữ thi hèn gi chảng chảng bến lênh, chảng hối hộp khi thời-nhiên đứng tiếp truyện mọi người dàn bà xinh đẹp.

Tiếng khóc của An ô buồng trong đưa ra làm cho chàng dát mình, nhìn ngó ngác. Rồi không nghĩ ngồi, như người mê ngủ, lững thững chàng theo gót vợ bạn...

Trong chiếc giường nhỏ buồng mán ren, An gào khóc.

Lát dát, Liên ấm con dậy, áu yếm hồn hít, An nín bặt, nhón nhác nhin, mỉm cười, mỉm cười với mẹ, mỉm cười với Thành. Thị thăm, Liên bảo bạn chđng:

— Nô tưởn bác là cậu nó đấy!

Thanh như tinh choáng giấc mộng. Lời thè xua vút trở lại trong trinh bô. Vội vàng, luống cuống, chàng mồ đồng hò ra xem giờ:

— Thôi, xin chào bác ở lại, tôi phải ra ga ngay kéo nô xe hỏa, chỉ còn có mươi phút nữa thôi.

Buồn rầu, Liên sê nói:

— Thế thì không kịp đâu, bác à. Hay bác ở lại xoi cơm soàng với tôi rồi mai về sớm.

Thanh đứng im lặng, ngẫm nghĩ rồi từ tạ:

— Thôi, bác tha cho, đến chúa nhất, tôi xin về thăm bác.

Thanh giữ lời hứa, luôn luôn, chủ nhật nào cũng về thăm Liên và An. Cố lần chàng lại về ngay từ chiều thứ bảy.

Đã chịu lời phó thác của bạn quá cố, chàng cho rằng bồn-phận chàng là phải sần sóc, trông coi, bảo hộ người vợ già và dứa con cõi một cách thân-mật, thành thực.

Thiên-hạ họ thi-thảo, nhưng chàng có thêm chấp gì tiếng thi-thảo của thiên-hạ? Cái trách nhiệm nặng nề kia, cái bồn-phận to tát kia, chàng đã quả quyết đặt lên trên những lời dì-nghi của công chúng.

Song mỗi lần ngồi thẩn-thờ, chàng nghĩ tới bồn-phận và trách-nhiệm, thì trong trí tưởng-tựng của chàng hiện ra cái hình người vợ già dẹp rực-rỡ, lộng-lẫy trong bộ áo tang. Dần dần chàng sinh lòng ngò-vực, lấy làm xấu hổ chàng tự hỏi:

« Nếu Liên không dẹp thi liệu ta có nhớ tới bồn-phận, liệu ta có cảm nhận nổi sự phó thác của bạn chúa nhất? »

Chàng bỗng thấy chàng nhỏ-nhen, khốn-nạn, dảng khinh.

Rồi luôn hai tuần lễ, Thanh không về thăm Liên và An. Chàng viết thư cho Liên nói thoái-thác bạn công kia việc này.

Đến tuần lễ thứ ba, chiều thứ bảy, chàng nhận được bức điện tin vắn-tắt: « Về ngay, An ốm nặng ».

Lát-dát Thành di chuyển xe-lửa đêm về Hanoi.

Tới nơi, chàng xiết bao cảm-dộng trước sự đau-dòn, khô-sô của một người mẹ: Bên giường con ốm, Liên gục đầu khóc.

Gặp mặt Thành, Liên mừng quính, nức nở kẽ cho chàng biết rằng An mắc bệnh ho phổi đã từ bốn hôm. Hoảng-hốt, đương nửa đêm, Thành chạy đi mời thầy thuốc. Rồi sáng hôm sau chàng gửi điện-tin về Hải-phòng xin phép.

Luôn ba ngày, ba đêm, Thanh và Liên tận lực, tận tâm để cứu dứa

con cõi thoát nạn... Bao sự hiềm-nghi, hai người đều không nghĩ tới, mà cũng không có lúc nào nghĩ tới, chỉ luôn luôn, quấn-quít, săn-sóc tới đùa hài-nhi.

Đêm hôm thứ ba, vì thức nhiều quá, Thanh thiếp đi bên giường bệnh. Nửa đêm bỗng thức giấc, chàng thấy vật gì dề-nặng trên vai, chàng nghe có hơi thở đều-đắn, đều-dàng.

Lo sợ hồi-hợp, chàng không dám quay lại, vì chàng đoán chắc là Liên mệt quá, lái đi, ngủ gục đầu vào vai chàng.

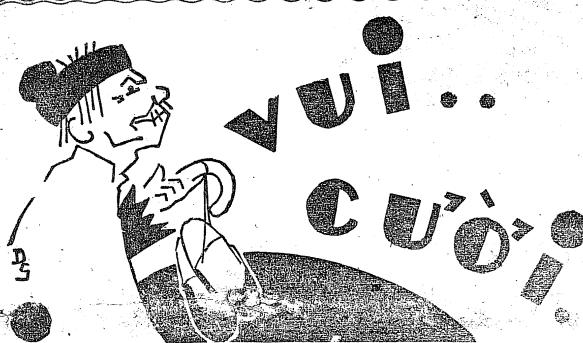
Trong lòng thồn-thức, băn-khoăn, Thành cố ngủ lại mà không sao được.

Yên lặng, không cưa-cây, không nhúc-nhích, xuôi-máy giờ, chàng ngửi như pho tượng, chỉ lo rằng nếu Liên chợt thức dậy đây thì nàng sẽ bén-lênh, xấu hổ... Dịu-dàng hòa cùng hơi thở ấm-ấm, se-se của Liên, chàng nghe như có tiếng bạn thí-thêm bén tái:

« Liên sê là vợ anh và An sê là con anh ».

Thanh mỉm cười, sung-sướng.

KHÁI-HƯNG



Thi vui eười

Của H.-Diệu Qui-nhơn

I. — Ba với ba là bốn.

Tôi đỡ anh: ba cha cộng với ba con là mấy người?

— Là sáu người chứ mấy.

— Trật.

— Thế anh nói mấy người?

— Bốn. Đè tôi oắt nghĩa cho anh nghe. Cố anh với ông nội anh là một cha một con; ông nội anh với cha anh là một cha một con; cha anh với anh có phải là cha với một con nữa không. Mà anh thử tính lại, ba người cha với ba người con mà chỉ có bốn người....

II. — Như vậy càng tốt.

Có một ông thầy tư sang là có tài trù gióng rép.

Một bà nô mài ông về nhà. Trà nước xong xuôi, bà la hối ông cách trù rép. Ông lên giọng nói một cách lùm-rông:

— Con rép nô có hai chân trước chạy nhanh lênh và một cái vòi nói miệng. Cái vòi ấy trích lê dài lêm. Vậy muỗi trù nô thì bắt nó mà ngắt hai chân trước nó và cái vòi đi là xong.

— Vậy thì bắt nó mà giết nó đi có hơn không?

— Như vậy, càng tốt (!?)

* * *

Của H.T.-Đênh Thanh-hoa

Nói tiếng bồi.

Hai anh bồi đang rán « bi-lép » (bifteck) ở trong bếp. Một anh không biết toay-hoay thế nào làm rót miếng « bi-lép » xuồng dắt. Bỗng tiếng giày tây ở ngoài đi vào. Anh bồi (tưởng cuống cuồng) kíp rút lại, cầm miếng thịt dày tro, lui ném phẳng vào sành cho chủ khỏi biết. Muốn tăng công, anh chỉ chay mớm với chủ:

« Mẹ sì, me sì s' bi-lép » tóm bê la te,
« Bi giây cõm-cõp lúy phe sèo sèo ».

Của Dur Fez (Maroc)

I. — Săn bắn.

Tên Lém lên 7 tuổi, mồm hôm, hôi ba

(cha) nó rằng: « ba ơi, tại sao hôm no người ta săn bắn những con cọp, con cáo vây? »

Ba — Người ta săn bắn những loài thú dữ ấy là vì nó hay giết trâu, bò và lợn, già.

Lém — Nghĩ một hồi rồi lại hỏi cha nó rằng:

— Thế sao người ta không săn bắn những người hàng thịt lợn, thịt bò, hổ ba?

II. — Tiêu thư đượi.

Cô Hồng đã làm biếng lại hay khoe mình là hay lâm. Một hôm me cô hỏi cô: « Tôi làm gì đây? Con đã lêu wong chua? »

Hồng — Thưa me, con đương thêu giò

Tranh du thi số 94

III. — Tiêu thư đượi.

NHANH THẬT



— Giày thép chạy nhanh thật, minh mõi gửi mà quay dì quay lại dà chạy phẳng xi lô một gói rồi!

« Các thầy cù phiếm, chẳng lo gì sửa soạn giáp đỡ tôi dối chút, sắp đến giờ rồi mà thầy cùn bắn đến truyện giò nào, các thầy bắn cho tôi nghe xem nào ».

— Bầm quan vì chưa đến giờ nên chúng tôi đang bùn về một cái ván để « lợ » trong vù thi này.

— Trong vụ thi này sao mà lợ, thầy nói mau lên cho tôi nghe nào.

— Cháu tôi rất lấy làm lạ và buồn cười cho những học trò đi thi lâm. Cháu tôi chưa lâu dạy nó một chữ nào mà chúng nó ết gọi cháu bằng « Thủ ».

Của Cô T.-Thủy và Cô T.-Hằng Phú-thọ

I. — Đến bùn trắng.

Mẹ dạy con: « Gì ; mục thì đen, gần đèn thì sáng ».

Con hỏi: « Thế thưa đê, tôi nào con cũng ngồi học gần đèn và gần cả lợ mẹ, thế thi rồi con hóa đèn hay hóa sáng a? »

Sau hồi ra môi biết rắng ông này sô vợ.

II. — Nói chử.

Ông Quấp sinh nói chử. Một hôm đến chơi nhà bạn, bạn giũ lại đèn đánh tôm, ông ta nhát định thi chối mà rằng:

— Vì có nghiem phu tại đường, nên không tiện lưu lại được.

Sau hồi ra môi biết rắng ông này sô vợ.

III. — Hiệu lâm.

Lái lợn đi qua trường học, thấy thằng bắp trù:

— Bóp là con bò.

— Bác lâm-bầm :

— À, thế ra các quan nghĩ vẫn xung la « bóp-bóp », mà mình chang hiệu ti gl.

Thi vui eười

Danh sách

Cô Ng.-T.-Kim-Cúc Hanoi : 2 bài — Thanh-Thủy và Thu-Nhung : 4 bài — N.T.-Tich Uông-bi : 1 bài.

O.O. Dur Fez (Maroc) : 4 bài — P.D.-Chúc Yenbay : 5 bài — B.X.D. Hanoi : 2 bài — N.H.B. Hanoi : 3 bài — P.X.-Dân Hanoi : 5 bài — N.H.-Ich Haiphong : 1 tranh — Ng-văn-Tô Bắc-ninh : 5 bài — N.B.-Sinh Haiphong : 5 bài — H.-Sv-Huynh Hanoi : 1 tranh — Kiều-Tâm Hanoi : 4 bài, 1 tranh — N.Q.-Tiễn Hanoi : 1 tranh — T.V.-Cân Bắc-ninh : 2 bài — N.X.-Khang Hanoi : 3 bài — T.V.-Năng Haiphong : 8 tranh — L.H.-Mai Clotilde : 1 bài, 2 tranh — Thượng-Tai Niêm-phò : 2 tranh, 4 bài — N.G.-Binh Quang-yen : 13 bài — M.-B.-Thanh-hoa: 3 tranh, 4 bài — Văn-Son Hanoi : 4 bài — Phú-Hải Ninh-giang : 1 bài — L.N.-Quý : 4 bài — H.-Thái Than-moi : 5 bài — L.V.-Lan Thanh-hoa : 5 bài, 1 tranh — H.T.-Đênh Thanh-hoa : 3 bài — T.V.-Thanh Ninh-binh : 4 bài — D.V.-Lương Thi Cầu : 4 bài — G.C.-Foch Vinh : 1 bài — V.V.M.-Hải-dương : 3 bài — Hưng-Binh Haiphong : 2 tranh — L.N.-Quang Hanoi : 2 bài — B.X.-Thieu Hanoi : 2 bài — B.Q.H. Hanoi : 2 bài — N.H.-Ban Hanoi : 4 tranh — P.H.-Đức Hanoi : 9 bài — D.V.-Nam Hanoi : 4 bài — V.V.-Linh Nam-dinh : 4 bài — H.-Diệu Qui-nhơn : 5 bài.

TRUYỀN VUI (TRỊNH - THÁM)

CHỌC-LỐC HÓM-HÉM

(Sherlock - Holmes)

Mười hai giờ đêm. Giờ của con bắc sát-phat nhau, giờ của bọn ăn sương trèo tường khoét ngách, giờ của giống cù vọt tim mồi... giờ của kê hung ác, giờ án mạng.

Trời tối. Ánh đèn điện lờ mờ như muôn giúp kẻ gian dễ làm việc. Một cái bóng đen, ở đầu phố đi lại, bước một trên hè, sát gần các cửa, có vẻ bí-mật.

Muốn độc-giả khỏi mắt thi giò, xin giới-thiệu người bí-mật đó là chàng Chợc-lốc hóm-hém, phóng-viên đại-tài của báo « Bốn giờ sáng », vẫn tự vi minh với Lân-bi-Anh (Roule à bille) hay nhà-trình-thám trứ-danh chung hiệu với chàng ở bên Âu-châu Sherlock - Holmes — tuy rằng chàng không biết di binh-bịch, và nhảy hụt ô-tô, nhưng chàng có tài di bách-bộ, và nhôm qua lỗ cửa.

Chàng rút đồng hồ ra xem. Hai chiếc kim trống lên nhau đúng 12 giờ, làm trán chàng dán-deo nghẽn ngẹt, cau đôi lông mày chòi sê trên cặp mắt luron ti-hi.

Chàng sẽ lấy móng tay út gãi cái mũi lỗ đòn mõm, rồi vuốt bộ râu Charlot, như ngắt hai con sáu đóm den si nó đang cố chui o hoi lõi mũi.

Bỗng gần đây, một tia sáng qua khe cửa không đóng ghít, làm cho bao nhiêu tinh-thần của nhà « thích sự điều-trú » đều đổ dồn vào đấy.

Chỉ ba bước, chàng đến nơi.

Dưới ánh đèn, hai người đàn ông đang nói truyện : người ngảnh mặt ra đường, mắt gầy má hóp, bộ râu den soán lại giống chiếc (ghi-đồng) xe đạp thi, cất giọng run run như một tột-nhân đợi nghe kêu án.

— Bác ạ, tôi không lò gì cả, duy sô nhô nhô tôi hỏi đến thi nguy mất. Nhà tôi nuôi nó từ ngày ở Hòa-binh đến nay là ba năm rồi, nó vẫn ngoan ngoãn, không bao giờ đánh võ bát đĩa gi cả, nên yêu quý nó lắm. Cái có sáng ngày, nhà tôi ngược vắng, tôi buồn nôn vào trong bếp.....

— Tinh bắc cũng hay trẻ con lầm; thiếu gì cách tiêu khiển.

— Nào tôi có làm gì nó đâu. Nguyên lúc tôi lấy con dao dập để chặt miếng

gỗ, thì nó nắm lấy áo tôi, có ý nghịch ngợm, tôi liền quay lại, chử-ý là dọa nó, nào ngờ vung tay mạnh quá, luối dao pháp đúng giữa trán, nó kêu lên một tiếng, máu chảy lénh-lèng, óc phut ra, măt trợt ngược, chân tay cứng đờ, một lúc thì chết. Hiện tôi đã bọc thây vào chiếc chăn, và chôn ở sau vườn. Tôi lấy làm hối hận lắm. Thật là chả có con nào khau-khỉnh và ngoan-ngoăn như nó. Tuy là một con hổ, mà nhà tôi coi như người nhà.

Nghe đến đây, phóng-viên báo « Bốn giờ sáng » tức tốc một tay sặc quàn, một tay giữ mũ, ba chân bốn cẳng chạy về tòa báo, gọi người coi cửa, vào buồng giấy, đánh té-le-phón ra cầm kẽ ránh mạch câu truyền án mạng vừa khám phá ra.

Bởi vậy sáng sớm hôm nay đã có bài « một vụ án-mạng gồm ghê » tường-thuật kỹ-càng về việc đó, chia ra từng đoạn liên-lạc nhau, nghe như bài tiểu-thuyết ngắn, lại thêm những lời bình-phản lý-luận, tông kêt rằng : « vợ vắng, lòng dục không được toại, giết con hổ, đùa ố, giảman biết là bao !

Sở cầm điều tra.

Hai tên bán truyện tôi hôm đó đều bị bắt và nhận có nói những câu mà nhà phỏng sự đại tài đã biên chép ở quyển số tay, và chỉ chô chòn xác.

Hai người phu lục-lộ đào đất lên.

Nhát cuốc thứ nhất, lôi ra chiếc chǎn trắng. Phóng-viên nhéch mép.

Nhát cuốc thứ hai, ló ra mấy ngón tay rắn-reo tím bầm. Phóng-viên cười nụ, nhìn viên cảm.

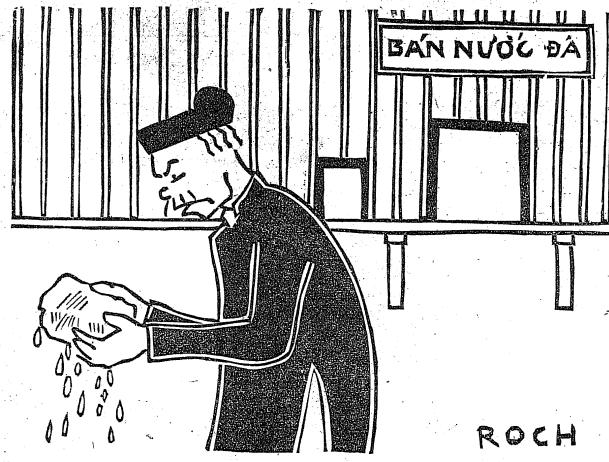
Nhát cuốc thứ ba, bắt ra cái đầu bọc vải đậm màu. Phóng-viên hét gầm sực tý-đắc của mình, nhìn các nhà chúc sự.

Nhát cuốc thứ tư, một đầu chấn vén lén, hiện ra một cái mặt rắn-reo, măr tết, mắt tròn, chung quanh lồng vàng che phủ.....

Ai nấy đều sững-sốt, cùng kêu lên một tiếng : ồ ! thi ra không phải người, không phải con ố, mà là con hổ...con khỉ.

P. S.

TÚC CẢNH



Thương ôi ! nước chảy đá mòn !!

ROCH



VĂN CHÂU QUAN TƯỜNG ĐỒ-BẮC

Tôi châu Đồ-bắc trường-quán,
Đệ tử hung-thần thống trị nhân gian.
Trong tay ngài thủ hạ có muôn vạn,
Theo hầu dưới trưởng mấy đoàn kiện
nhi.

Đầu sai có già tướng Ich-xi
Mưu thần chưởng quý eye kỳ thông

tinh.

Tả-hữu ngài có hai gã thập-thanh,

Là anh Tô-tép với anh Tài-bàn;

Trăm hai mươi quân phu kéo ba

hàng,

Nghe lệnh ngài trào, khuôn phép uy-

nghiêm.

Sóc-dĩa kia vào bậc tôi hiền,

Là tay lợi hại trong miền dưa tranh.

Anh Bất cối ba mươi sáu già-dinh,

Ấy tay lão-cá tinh-ranh sở sừng.

Ba mươi hai quân tướng Tam-cúc vẩy

vùng.

Tôi mạnh, tớ hùng, xe pháo nghênh-

ngang.

Áo den, áo đỗ hai hàng.

Cũng là quân sát trong làng đồ-den.
Đồ-bắc tôn ông ngài chảng thiểu gi
tiền,

Ngài tuân-du đầy đó khắp miền chợ,
quê.

Quân tài kéo đến đâu thì tai hai
ghóm-ghề!

Võ-vết bốn bờ sạch sành-sanh,

Làm cho cơ nghiệp tan-tành,

Dân gian so-sáu, già-dinh đồ nghiêng.

Ngài bắt con den vào xích, vào xiêng,

Thất cơ, lơ vận đảo-diện nhục-nhẫn.

Ngài bắt đồng ai thòi mất cả làm ăn,

Ngài dắt thẳng Bàn lêu-đeo theo sau.

Tấu lạy ngài, ngài sóm liệu mau mau,

Kéo cánh sang Tàu, sang Nhật, sang

Nga.

Ngài sang Âu, sang Mỹ, ngài kíp phori

phương xa,

Xin đừng quấy nhiễu con nhà Việt-

Nam.

Gạo muối dày, tống tiền lên đàng....

TÚ-MỐ

Có lý

Quan tòa — Sao chí lại lừa dối
chồng, mà rước gai vào nhà vậy ?

Gái ngoan — Bầm quan lớn, chính
chồng tôi đã lừa dối tôi trước ạ.

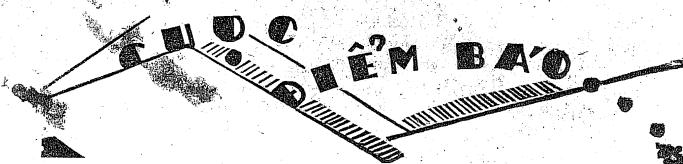
Vắng, thật vậy, chồng tôi nói dối
tôi là đi về quê ba hòm, thế mà nhà
tôi đi buổi sáng, chiều đã về ngay,
nên tôi mới bị « tóm ».

P.S.

PHARMACIE MODERNE VU-DÔ-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHẶNG

Téléphone n° 495
25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier. — HANOI.



Lời văn kiều mẫu của Đông-Phuong.

Mục hat đầu dọn của Nhất dao cạo (P.H. số 32)! nhắc cho ta biết rằng: trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phuong số 820 có đoạn văn này :

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui sẻ buồn, ngâm cay, nuốt đắng ! »

Thì trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phuong số 878 lại có đoạn văn ấy :

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui, sẻ buồn, ngâm cay, nuốt đắng ! »

Mục từ cao đến thấp của Tứ-Lý lại cho ta hay rằng trong bài xã-thuyết Đông-Phuong số 820 trên kia có câu :

« Muôn trùng sóng vỗ, một truá đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy cùi xe, một gáo nước mà san bể tưới chửa... , chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phuong không biết lụt lụng. »

Có nhiên là trong bài xã-thuyết B.P. số 878 cũng có câu :

« Muôn trùng sóng vỗ, một truá đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy cùi xe, một gáo nước mà san bể tưới chửa... , chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phuong không biết lụt lụng. »

Hai ý tưởng bèn nảy ra trong trí nghĩ của tôi :

I. — Mục hat đầu dọn rất giúp ích cho sự suy tầm khao cứu văn-chương (tuy văn-chương đó là văn-chương hại dại dọn).

II. — Có lẽ báo Đông-Phuong có sẵn ít văn kiều mẫu để thỉnh thoảng vào dịp long trọng như ngày kỷ niệm đệ nhất chu niên, lại cho ra... ra mắt độc giả một lần.

NHẤT-LINH

Lời văn đồng da đồng dảnh

Các bạn hẳn còn nhớ mời đây Nhất-Linh có viết hai bài văn gọi là « văn đồng da, đồng dảnh » để chế riêu cái lối văn kêu mà vô nghĩa của khúc Nam-huân ở báo Đông-Phuong bắt chước khúc Tiêu-sầu ở báo Đông-tây. Nhìn bắt chước họ, viết như họ, nghĩa là định tâm viết mấy bài văn kêu mà vô nghĩa ấy. Chàng Tiêu-dòng lồng nhảy ra tự bênh vực rồi công kích Nhất-Linh.

« Làm như chàng Tiêu nhất có lẽ là Nhất-Linh ở báo Phong-Hoa. »

Nhất-Linh muốn làm thử một khúc đẽ so nó cũng như khúc « tiêu-sầu ».

Ta thử nghe khúc hát của Nhất-Linh :

« Bạn gõa khách trần thui-thui chốn

lan-dinh bóng sê ngắn dài... »

« Cảnh hông bay til, giòi đượm mâu xanh tối mới ngày nào ».

« Giắc mộng bóm-kiem ly-lao to tưởng mà sợi to lòng rút ruột bồng tang... »

« Giá có tên sâm chợ nào dứt ra bài hát cũng không đến nỗi dứt quá như Nhất-Linh. »

Chàng Tiêu nói đúng đấy ! Bài văn ấy của Nhất-Linh thật dứt, dứt lảm; vì thế mới giống những bài ở khúc

KỊCH VUI

TÔI SẼ ĐỘI ÔNG LÊN THU' Q'NG - DU

Giờ ra chơi ở một trường làng.

Ông giáo thoáng thấy quan Thanh-trà về khâm trường, với bảo một câu học trò đánh trống vào. Ông giáo tiến lên trước mặt quan Thanh-trà, cúi đầu chào.

— Bầm quan lớn.

Ông Thanh-trà (dẫn từng tiếng).

— Sao ông biết tôi là quan lớn. Vì có gì lại biết tôi là Thanh-trà về khâm trường. À, ra ông cho người di dò tôi.

Ông giáo — Bầm quan lớn, chúng tôi có được biết quan lớn hồi chúng tôi lên thực-hành trên tinh.

Ông Thanh-trà — À, ra thế! (im một lúc). Thường thường mấy giờ ông cho học trò ra chơi?

Ông giáo — Bầm quan lớn, bao giờ cũng vậy, tôi cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ.

Ông Thanh-trà — À ra ông cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ. Thật đúng như thế chứ?

Ông giáo — Bầm đúng như thế.

Ông Thanh-trà (gọi một câu học trò trong lớp ra hỏi). Thầy giáo cho

Nam-huân và ở khúc Tiêu-sầu. Bài ấy đọc thi kêu lảm, nhưng không có một tí nghĩa gì cả... y như văn của chàng Tiêu vậy.

Người ta định tâm viết một lối văn hết sức dứt, lại bảo người ta dứt; thì quả là dứt thật. Hay là chàng Tiêu không muốn hiểu ?

Nhất-Linh chỉ còn ân-hận rằng hai bài mình viết đây chưa được tuyệt hay, nghĩa là chưa được dứt bằng những bài văn dứt. Ngờ đâu chàng Tiêu trong bài tự bênh vực lại nêu lên mấy câu mà chàng Tiêu cho là hay; những câu đó, Nhất-Linh xin biến dứt đây để thêm một bài đồng da đồng dảnh thứ ba hay hơn hai bài trước chưa được dứt lắm :

Mỗi ngày biết đau, biết chết di một

ngày, dó, hồn khảng-khai khách phiêu lưu...

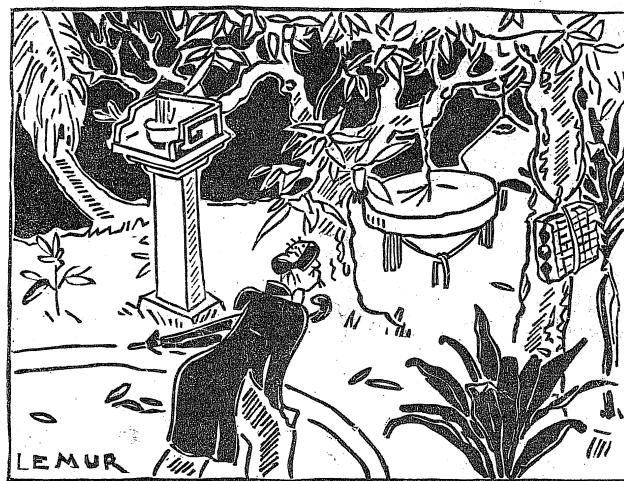
Trước biel nhau mà giờ chẳng hiểu nhau, cánh tim hồn muôn mờ toang lại hồn như khép-chặt!

Nhưng tâm mất vẫn vo, vì lại gặp đôi mắt xanh ngó ngắn thì một giọt lệ ngáp ngừng bên má cũng đủ cho mảnh hồn r้า-rã, lại chấp với tâm hồn tri-kỷ, mà kết nên cái giải đồng tâm.

« Đầu chim bay lạt, đưa theo ngọn gió hiu-hiu, rồi chén rơu đầy, ngang trống mây nước, nhấp môi đặt khói sầu đậm vào trong rơu mà sầu chẳng hết cho .. »

Nhất-Linh xin cảm tạ chàng Tiêu đã giúp cho văn liệu, dễ dàng giải Phong-Hoa được ôm bụng vì bài văn đồng da đồng dảnh thứ ba.

NHẤT-LINH



Lý Toét — Có cái nón bỏ quên đến 3, 4 hôm nay mà cũng chẳng ai ra lấy...
ông lại lấy phảng nó đi bây giờ !

ĐÔ-HU'U-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng



Kiêu Liên

HAI KỊCH
một đoạn
BẮNG VĂN SUỐI
của

ĐOÀN PHÚ TÚ

NHÂN VẬT

Nguyễn-Chi : sinh-viên trường luật,

Trần-Lan : sinh-viên trường thuốc, (ở Hanoi)

Một căn phòng nhỏ, ở trên gác, vuông vắn, giang-di. Một cái bàn học rất lớn. Ghế đưa Thonet hai, ba chiếc. Một cái ghế xích-đu. Một cái bàn nước nhỏ, mấy cái cốc, v.v... Sách học vứt bừa bãi ở trên mặt bàn, sẵn gác, mỗi chỗ một chồng. Quần áo vải trắng thì vứt lèn một sợi dây thép cẳng ở góc tường. Không có giường nằm. Hai manh chiếu rách lương giàn ở sàn gác để thay giường. Só tường một cái ghế so-phá cũ, cảng lại đây sách. Hai cáiほう, hai nôi. Không có một chút thứ-tục. Chỗ nào cũng là tủ sách, chỗ nào cũng là mắc áo, cho đến cả vai ghế dưa cũng mặc một bộ quần áo len...

Thoạt trông cũng biết nhà không có dân bà.

Song bùa bài mà có vẻ lăng-man. Trên tường treo mấy bức tranh sơn-thủy rất nhã, một cây đàn nguyệt và hai cái vợt ten-ni.

Cửa ra thang gác bên trái. Trong cùng có cửa sổ trông ra phố. Bên phải không có cửa.

Trần-Lan — Nguyễn-Chi

(Khi mồ màn, trong buồng tối om. Trông qua kính cửa sổ, giờ tĩnh-thoắng chớp hoảng: mưa to lắm. Trần-Lan nắm ngón ở sân gác, đập chấn bông kín).

Nguyễn-Chi (mồ cửa vào, vừa thôi sáo miệng) Lan ơi! Lan! Lan! Lan đâu? Văn đèn điện) Ngủ rồi à? Đè tiện chua, mới có một giờ ruồi mà đã ngủ lâu ra như chết! È! è! Lan! Lan! ngủ gi mà ngủ như thế! (dậm chân thỉnh-thỉnh) Dậy đi, dậy mau, dậy, dậy, Lan ơi! Lai tỉnh, lai tỉnh, Trần tiên-sinh lai-lai tỉnh!... Thẳng cha ngủ dữ vậy kia! Không dậy ta đồ nước vào mũi bây giờ.

Trần-Lan — Liệu hồn!... có im đi không, làm cái gì mà nheo-nhéo lên thế?

Chi — Góm! tưởng anh chết rồi. Sao mà ngủ say thế?... Dậy mau co nhiều truyện thú lầm, thú lầm! Đì, dậy! không dậy à?... Nay một cốc nước lâ vào tai thi đừng có trách.

Lan — Đổ đấy!



Chi — Ủ, cứ nắm
dẩy, dề tôi cho
anh tắm một mẻ.

(Chạy đi lấy chai nước ở bàn. Lan vung
chân dẩy, chạy lại dang sau Chi, bẹp tai
một cái).

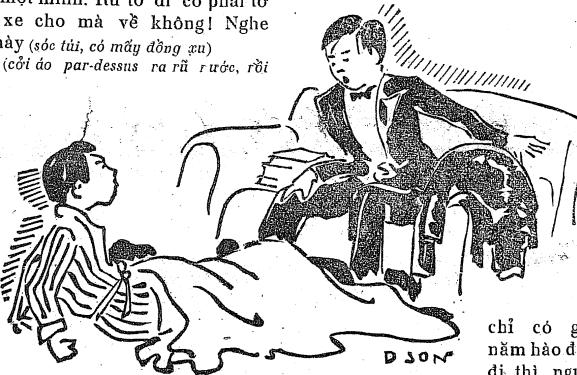
Chi (quay lại) — Thủ xem anh có dậy
không, hay nhất định nằm bướng.

Lan — Làm cái gì mà trót luốt
thuởt như chuột lỏi thi thể này? Hay
là đi boi ở đâu về thế?

Chi (cuối) — Bơi từ nhà hát tây về
dậy (ra mở cửa sổ). Nay, trông xem,
giờ mưa trút nước thế này mà đi
bách-bộ từ phố Tràng-liền về đến
dậy thì thật là được bơi một mẻ.

Lan — Đáng kiếp! ai bảo cất lên di
xem một mình. Rủ tờ di có phải tờ
thuở xe cho mà vè khống! Nghé
dậy này (sóc túi, có mấy đồng xu)

Chi (cởi áo par-dessus ra rũ trước, rồi



ném xuống so-phá) — Thế nhung mà
sướng lâm! mưa mây hột, thẩm vào
dầu! Cái sướng tối hôm nay thi vò
hạn!

Lan (ném par-dessus của Chi sang chiếc
ghế đưa) — Con khỉ! sướng với khố
gi, làm trót hết cả sách người ta đây

này. — nira, và cái nô này (cởi nó, để
lòng thông ở cõi), và cả dái giày vernis
này nữa (định cởi giày), hay anh ném
cái tôi ra ngoài phò, tôi cũng bằng

lòng.. (nhảy lại vỗ vào vai Lan, rồi, cười)
Ha! ha! thích quá, Lan ạ! không
có bao giờ Chi sướng như ngày hôm
nay! sao mà sướng thế này, trời ơi
trời!... Thế còn anh, anh cũng vẫn
vui đấy chứ?

Phải đấy! vui lên, nhảy múa lên,
hát lên! Đòi là một dóa hoa hồng,
thơm ngào-ngạt, đẹp mon-mòn, giữa
đám lá xanh ròn, giữa đám bướm
bay muôn nghìn sắc, ai bảo đòi là
bè khò?... Đốt hết các nhà triết-lý
hủ-lậu, ấy di cho tôi!... Đòi là một
trận mưa lạnh đêm đông; phải, vì
cái trận mưa đêm nay nó mờ mát-
mẻ cho tâm-thần làm sao chứ! cái
trận mưa mới thú vị làm sao! Đáng
thương thay cho những kẻ không
biết yêu qui nhung con mưa gió!
Nực cười cho mấy anh thiếu-niên
nó, ở nhà hát ra, vội chui gọn thon-
lòn vào chiếc xe hòm kính, co ro như
gà gấp bão, còn vui sướng nỗi gi!
Mưa gió như lối hôm nay, mưa dù
buổi, gió dù lạnh, song nó làm cho
minh hả-hè, nở nang tưng tẩm thịt,
thi mưa gió mới qui-hòa làm sao!
Khi người ta là con trai, lại là con
trai hai mươi tuổi, mà lại là sinh-
viên Cao-dẳng luật, mà nhất là người
ta lại có hai ống chân hùng hổ, thi
người ta tội gì không vui-vẻ hứng
lý nhung giọt mưa rơi, khoan-khoái
bao nhiêu..

Lan (ném cười) — Và nhất là khi
người ta không có tiền thuê xe, vì



chỉ có gọn
năm hào dem
di thi người

ta đã phải lấy một cái vé chuồng
gà rồi.

Chi — Ai bảo anh là gон năm hào
thôi? Còn hai xu cho kẻ nghèo nứa.

Lan (vẫn thê) — Vì chi nám hào hai.
Rồi suối ba, bốn giờ đồng-hồ, người
ta bắt bộ dò cung cõi chôn chặt ở
giữa hai cõi chõ ban-công; rồi người
ta di mủi vào những loges bên cạnh
để hit lấy mủi phấn Coty và để hưởng
lấy cái khoái-lạc thần-tiên...

Chi (vui cười) — Rồi nhung giờ nghỉ,
người ta ném gõ giày vernis ở promenoir
ấy...

Lan (cuối) — Hết người ta tóm được
ông bạn nào, là người ta tóm chặt
lấy dê mà bình-phẩm tịch hát và
dào kẽp một cách sành-sỏi lắm...

Chi — Không những chỉ giờ nghĩ

người ta mời bình-phẩm thôi, cả

những khi dương hát, người ta cũng

lòng ché khen;
dẫu đừng nấp cột mà
người ta cũng vỗ
tay hoặc huýt sét
trước mọi người và
to hồn hết thầy mọi
người, vì
dẫu người ta mua có
cái ve nám
hào, à
năm hào

hai, người ta vẫn là một trang thiêu-niên
cô học-thức, có ý-kien, có can-
đam ché khen theo ý riêng và có can-
đam yêu nhung dóa hoa trống trong
hòm kính, — hay là nói cho đúng
hon, người ta có can-dam yêu nhung
cô thiên-kim tiểu-thư trong các
loges mặc dầu các cô ấy đã già nhung
ba đồng bạc đẽ mua một chỗ ngồi.
Không nhung người ta chỉ yêu mà
thôi, người ta lại còn tỏ cho các cô
ấy biết là người ta yêu nứa...

Lan — Thế người ta mới đe-tienn...

Chi (kinh bĩ) — Sao cái óc anh làm
thường đến thế!

Anh què múa lầm, anh Lan ạ!
Anh không có cái tâm hồn khoan-
đat của thanh-niên... Nghe đây, khi
người ta là một người trai trẻ, người
ta coi khinh những cái chơi chua của
tai săn áy, người ta mờ mắt nhìn ra
đời, chỉ biết phân biệt một người
con gái đẹp với một người con gái
không đẹp thế nào. Cái đôi mắt của
trai cho một kẻ thiếu-niên hai mươi
tuổi, không phải là để trông xem ai
lắm tiền, ai ít bạc, mà chính là để
ngắm xem cái nụ cười nào xinh, đôi
má hồng nào müm müm, cái khoe
mắt nào đượm nhiều tinh-tú hon
ai... Ngoài những cái công dụng ấy,
tôi không biết đôi mắt của tôi dày
còn dùng làm việc gì khác nứa. Vả
lại, tôi không thấy gì là đẽ tiện trong
sự lấy vè nám hào, hay là trong sự
yêu một người thiếu-niên lấy vé ba
đồng. Sáu lần nám, ba mươi. Cho
dẫu tối hôm nay người ta giàu hơn
tôi sáu lầm, phỏng đã lấy gì làm trớ
ngi? Mả dã chắc dâu?

Lan (cười) — Nào, ông trạng-sur dã
cãi kiện song chưa, đẽ cho tôi di
ngủ? Buồn ngủ lắm rồi (giá vò ngáp
vuron vai). Theo phép véc-sinh...

CHO KHỎI TIỀN

MẤT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau
khi dùng phuơng thuốc này mà không lành.

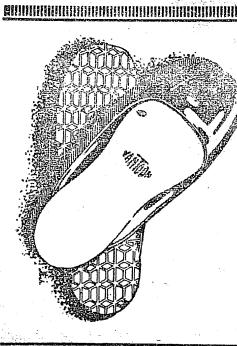
1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HU-LAO (tuber-
culose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm; ho
kinh-niên: chữa cả bệnh bronchite và poitri-
naire rất thán biếu. Thuốc dùng húi hơi vào
phổi và có đặc tính: a) Nhựa phè chì khói;
b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chí
huỷet hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ dâng máy bức thư cảm-tạ của
M. PHAN-BỰC-TÂNH ở Linh-câm (Hà-iph),
M. TRẦN-KHƯƠNG phủ Diển-châu (Nghè-ян)
và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THẨM

Quảng-xá Đồng-hới



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiêu rất đẹp, mũ lông Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-
xu den, đúc ở bên Pháp, đùi bèn gấp bốn lần
để da hay để crêpe, không churret và toet ra
như để crêpe, trông đẹp và nhẹ như để da,
đi mưa không ngấm nước. Giá rất hàn-

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Chi — Thưa, quan dốc, ngài không cần phải học thuộc lòng những phép vè-sinh của ngài tôi-mới biết ngài là sinh-viên trường thuốc a! Thưa ngài, mới ngài hãy ngồi xuống đây, tôi còn có câu chuyện... Tôi dỗ anh ngủ được với tôi tối hôm nay! Nhiều truyện thú lầm, Lan a! (nhảy vào ghế xích-đu, nằm đưa đầy) Anh chưa biết cái cờ vui sướng của tôi...

Lai (khóa áo pardessus của Chi, ra khép cửa sổ) — Lại gặp Tố Lan chứ gi! Hỉ hửng mãi....

Chi — Không phải! Đã đoán được gặp ai đấy! Gặp Tố Lan thì chán chết....

Lan — Hay là Bích Trà?

Chi — Cũng không phải!

Lan (ngồi) — À, có phải hai chị em Mỹ-Châu không?

Chi — Mỹ-Châu nào?

Lan — Mỹ-Châu và Hồng-Ngọc, ở phố Bờ Hồ, hai cái cột của nhà hát tây ấy mà....

Chi — Ô, không phải! Thương làm sao được!... Tôi dỗ anh biết đây... Trước hết, anh phải biết tôi yêu ai dỗ, rồi hãy đoán...

Lan (cười) — Anh ấy à? Anh yêu cả Hanoi, thi còn ai đoán được nữa!

Chi — Bậy quá!... (lại gằn) Trước kia, tôi cũng không yêu người nào cả. Nhưng Bích-Trà, Tố-Lan, Thu-Nguyệt, vẫn vẫn..., mà anh hay nói dưa đó, chỉ là những con chim xanh thường bay lượn ở phố Tràng-tiền, áng ngày chủ-nhật để làm cái tiêu khiển nhả của chúng ta những buổi đó thôi, không hơn, không kém.... Anh đừng nghĩ nữa, tốn công. Xin thử thử với anh ranger cái mới yêu (nhưng) một người mến yêu ác... lại tài hoa... Trước đó vài tháng này thôi.

Lan — Anh sẽ cho tôi biết tên?

Chi — Từ ngày yêu cô ấy, anh xem, tôi bỏ cả học, bỏ cả những thói quen trước kia; hai tháng nay, chieu chieu, tôi không chơi ten-nít... còn đe thi giờ... lượn quanh nhà người yêu, như con mèo vờn quanh một cái lồng chim khuyên. Biết bao lần ngon gió chiều tàn thời đưa tiếng sóng vỗ bên Hồ Tây, dỗ dem theo những tiếng thở dài của tôi mà bay lợt vào phòng riêng của nàng. Nàng có biết đâu trong tiếng sóng rào-rào của nước hồ, lại có tiếng thồn thồn của kè si-tinh!... Mỗi khi nghe thấy ở trong cửa sổ bao qua vườn những tiếng du-duong của cây đàn piano...

Lan (chú ý) — Piano?

Chi — Thị trong lòng tôi hình như có tralmöng con bướm bay rỗng tung bừng...

Lan (vẫn chú ý) — Ai thế? Ai mà lại biết đánh piano? Tên là gì? Nhà ở đâu? Nói mau lên, tôi nòng muôn biết.... (với nón chapeau) muôn biết rõ

người giai-nhân của anh.

Chi — Cái con người mới diễm-lệ làm sao! Đói con mắt trong như hồ phách, và xa-xôi kín-dáo như đôi mắt bà tiên... Cái miệng, cái miệng xinh không sao tả được, lúc nào cũng tươi như cánh hoa đào, mà nhìn lâu lại thấy có vẻ buồn như muôn khóc... Hai má dẹp hai đồng tâm, làm cho người dặm dẽ lại thêm có duyên mặn-mã. Một món tóc may bền bồng trên cái trán tuyêt xirong và rủ phát phơ bên má như cánh liễu rủ mình trước dóa trắng thu... Nếu anh được trông thấy nàng, hẳn anh cũng nhận rằng nàng súng với hai tên: Kiều Liên...

Lan (giật mình) — Kiều Liên? Con ông Nguyễn....

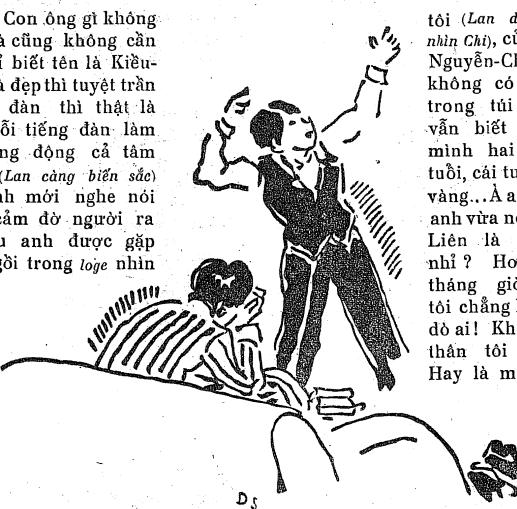
Chi — Con ông gì không biết, mà cũng không cần biết, chỉ biết tên là Kiều-Lien mà đẹp thì tuyệt trần lá dẹp, dàn thi thát là hay, mỗi tiếng dàn làm như rung động cả tam hồn... (Lan càng biến sắc) Đấy, anh mới nghe nói mà đã cảm dờ người ra rồi, nếu anh được gặp nàng trong loge nhín

nghĩ rằng khi tôi đương lâm lội như thế này ibri Kiều-Lien đã vù-vù cái berline đưa về tận nhà, và có lẽ đã cởi quần áo ngoài, nǎm ngủ một cách yêu kiều trong đồng chán nệm ấm-áp, tôi chỉ nghĩ như thế là quên hết cả những cái khò rầm mưa, và tôi lại cho là có rầm mưa như thế mới thật đúng là một kẽ si-tinh...

(Trong khi Chi nói, thì Lan chau mày, nghĩ ngợi, rồi dần dần buôn sụp hẳn nét mặt lai)

Chi (vẫn vỗ tinh) — Thật không có hôm nào tôi vui sướng hơn ngày hôm nay! (đi dài bước khắp trong phòng) Ô, tôi thấy tôi khỏe lắm, có đủ sức dě bat tai những kẽ không kinh ně Kiều-Lien (đầm đồ một cái ghê dẹa) và dě cho bọn thiếu-niên biết rằng chờ nên ròm rò vào Kiều-Lien của

tôi (Lan dứt mình nhìn Chi), của tôi là Nguyễn-Chi, dẫu không có xu nào trong túi nhưng vẫn biết chắc là mình hai mươi tuổi, cái tuổi ngọc vàng... À anh Lan, anh vừa nói Kiều-Lien là con ai nہ? Hơn hai tháng giờ nay, tôi chẳng biết hỏi dò ai! Khốn nạn thân tôi quá!... Hay là may cho



sang chỗ cột anh đứng dựa, và cuối buổi hatre chỉ nhìn anh thôi, thi...

Lan — Kiều-Lien nhìn anh suốt buổi hát?

Chi — Cố già! Sau hai tháng giờ nhõ... nhõ... ngày ngày chực cửa dě bắt chợt cái hòng tiêng nha, anh phải biết cái tình cùi tôi nặng đến thế nào! Đói với một tấm lòng thiết tha như thế, không có lẽ Kiều-Lien lại không cảm-động chút nào hay sao? Nàng có yêu tôi cũng là một sự cố nhiên.

Lan — Anh có chắc Kiều-Lien yêu anh không?

Chi — Anh trưởng lối vui sướng cả đêm nay, là chí vì được gọi đầu dưới trận mưa, lạnh giá thôi ư? Không, không, tôi vui sướng là vì tôi có quan-cảm rằng Kiều-Lien yêu tôi mà yêu tôi lắm, hình như có hiểu biết cái tình-sí của tôi vậy. Có phải

rằng vò-cờ mà tôi nhảy hát như thằng diễn, và hy-sinh bộ quần áo ở dưới cái thắc nước mưa đâu!.... Đầu bị mưa, lạnh, ướt, anh ạ, tôi chỉ

tôi quá thì đúng hơn, vì chắc anh không tiếc....

Lan (nhặt nhéo) — Không, tôi không biết mà.

Chi — Anh vừa nói ban nãy.... Ông Nguyễn.... Nguyễn... vân... gi? Hay Nguyễn-hữu.... gi?

Lan — Không, tôi nhầm đấy! Sao anh không hỏi ngay cô Kiều-Lien có phải tiên bao nhiêu không?

Có ấy yêu anh lắm kia mà!

Chi — Cố ta yêu tôi, cái đó tôi không đợi anh nhắc tôi mới nhớ ra đâu!..

Nhưng tôi không những chí yêu trọng thế này mãi và dě cho Kiều-Lien yêu tôi một cách vẫn vờ dâu. Tôi muốn tìm cách dě chúng tôi được yêu nhau đến bạc đầu, nghĩa là.....

Lan — Nghĩa là anh muốn hỏi Kiều-Lien làm vợ?

Chi — Sao lại không? Tôi sẽ đến nhà ông thân sinh Kiều-Lien, từ giờ-thiếp lấy và hỏi rằng: « Thưa ngài, tôi yêu cô Kiều-Lien, là lệnh-ái, xin ngài cho tôi biết muôn dù tu

cách sưng đáng làm rẽ ngài thi phải như thế nào? Nếu ngài chưa hứa gả cô Kiều-Lien cho ai, thi xin ngài chắc rằng dẫu những điều kiện ngài bắt buộc khó-khăn dẽ dâu, kể thư-sinh này cũng quyết chiếm được ngô đồng-sàng.....»

Lan — Anh có biết ông ta sẽ trả lời anh ra sao không?

Chi — Ông ta sẽ bảo.....

Lan — Rằng: « May là một thằng điên rõ, hồn sực! » và ông ta sẽ mời anh ra khỏi cửa bằng mũi giày tay... hay là ông ta sẽ bảo nhỏ anh rằng: « Thưa ông, con Kiều-Lien tôi đã hứa gả cho người ta rồi. Tôi rất lấy làm tiếc, ông đến muộn vậy. Xin ông hãy dǎn lòng đợi. Khi nào vợ tôi dě dà con gái khác, tôi sẽ báo tin ông biết..... »

Chi — Nếu tôi hỏi lại: « Ngài gả cô Kiều-Lien cho ai? »

Lan — « Tôi gả Kiều-Lien cho một người học-trò ở trường thuốc, mất công sêu tết dě hơn một năm nay «..... Ma người học-trò trường thuốc đó, tôi biết. Ban học của tôi. Duy tôi không muốn cho anh biết tên trước khi họ lấy nhau.

Chi — Không khi nào tôi tin lời anh. Dù anh chứng thực đến đâu, tôi sẽ không bao giờ tin! Tôi dại gì mà không tin những nụ cười âu - yém, những khoe mắt dịu dàng của Kiều-Lien nhìn tôi, hơn là dì tin những lời děm pha!... Không, không, không đời nào! Tôi yêu Kiều-Lien và chắc Kiều-Lien yêu tôi, không còn ngờ gì nữa... Ô, tôi hãy còn ngửi thấy hương thơm của Kiều-Lien ở quanh mình tôi đây này! (hit không-khí, và nhấp mắt lai) Ô, kia Kiều-Lien đương nhìn tôi, đương cười! (gió tay) Hồi Kiều-Lien yêu quý của ta o! (Năm phải Lan).

Lan (cắn môi, nghĩ một lát) — Anh Chi o! tôi khuyen anh điều này, nếu anh không diễn, chắc anh sẽ nghe tôi. Anh có một cát tâm-dịa tốt, tôi vẫn biết. Vậy anh không nên ichky, chỉ vì sự vui dừa chổi lái mà làm cho một người bạn trai phải đau đớn... Người bạn học của tôi yêu Kiều-Lien lắm, yêu hơn anh nhiều. Kiều-Lien cũng yêu anh ta. Sự cười xin dǎ rắp định. Anh không nên tim cách dě cướp tám lòng của nàng dǎ thuộc về người khác.....

Chi — Dã thuộc về một anh học-trò trường thuốc? Vô lý! Nếu tôi là con gái không bao giờ tôi yêu một người học thuốc.

(Còn nữa) ĐOÀN-PHÚ-TÙ



MỘT ĐIỀU LỢI!

Nhà Bát-Giác Bờ-hồ cần mua rất nhiều sách cũ (sách học từ bậc sơ-dâng đến cao-dâng, sách truyền v.v...) giá một giá rất cao không thể lại còn vui lòng dě rất nhiều lý do người đem sách tới bán. Ví-dụ: Ô. B đem sách cũ lại nhà Bát-Giác bán được 2\$00 lại được hiện ấy tăng thêm một cái bon-prime trị giá 2\$00 nữa. Mỗi khi mua hàng mang phiếu ấy lại sẽ được trừ dần cho hết số tiền đó.

Thực là một việc lợi không nên bỏ qua trong lúc đóng tiền eo-hep!

Chú ý — Nhận dịp khai-trường, ai mua tới 2\$00 bằn-quán cũng san lồng biếu 1 cái bon-prime trị giá 2\$50.

Nhà Bát-Giác Bờ-hồ

NỘI HÓA

chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

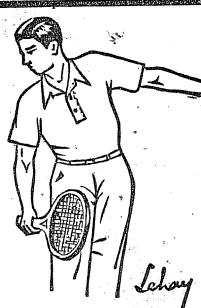
Ào cài khuy giá. . . . 1\$20

Ào có fermeture éclair. 1.70

HỘI DỆT

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, — HANOI



Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hỏi...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đóng như xe à Verneuil vì sau khi sờ áy tan bẩn hiện dã mua được các dụng cụ dùng lát mà bẩn hiệu lại cam doan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện dã có tang chứng, xin mời các ngài lái xe qua sờ rõ.

Bán dã phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.

Có 28 mẫu vải dùng đẽ lợp mui, đóng tyna và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cát housse xe ô-tô.

Bóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An-Thai

Số 2, phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngô Gia-ng

Những việc chính cần biết trong tuần lalu

Tin trong nước

**Ai sẽ nhận chức Toàn-
quyền Đông-dương thay
quan Pasquier.**

Có tin quan Toàn-quyền Pasquier chỉ trong năm nay sẽ về Pháp hẳn. Chức Toàn-quyền Đông-dương sẽ đến tay quan Thủ-tuân Nam-ký Krautheimer hoặc quan Phó Toàn-quyền Graffenreid.

Quan Thủ-tuân Tholance đã tới Hanoi.

Quan Thủ-tuân thay-thu Bắc-kỳ Tholance cùng quan Chánh văn-phòng Virgili đã tới Hanoi chiều hôm 10-9.

Ông Ngô-dinh-Diệm và ông Lê-thành-Hưng bị cách hết trước phẩm.

Ông Ngô-dinh-Diệm vì sau khi từ chức Lai-bộ Thượng-thu đã tuyên-bố với người quen thuộc những lời lẽ trong đòn xin từ chức mà Chính-phủ cho là trái với hiến pháp hiện-hành nên đã bị cách hết chức trước phẩm-hàm và huy chương theo tờ sắc ngày 1er Septembre.

Cùng tờ sắc ngày hôm 1.9, đã trước hết phẩm-hàm và huy chương ông Lê-thanh-Hưng vì ông có can vào các cuộc côn-dong đẽ gày ên một mồi du-luận xấu cho Nam-triều.

Hội chợ Nam-dịnh.

Hội chợ Nam-dịnh lần thứ 8 sẽ mở từ 26.11 ðến 10.12.

Tiền cửa vào định là hai xu.

Dùng thuyền máy đẽ di tuân.

Hai-phong — Nhà-chính chẽ phai chay bù một chiếc thuyền có động cơ đồng ở Hai-phong và định đóng thêm 10 chiếc như thế này nữa để dùng di tuân ở vịnh Bắc-kỳ.

Kho thuốc súng gần phủ Toàn- quyền di sang Đáp-cầu.

Muốn tránh những tai nạn bất ngờ, nhà binh đã cho dời kho thuốc súng gần phủ Toàn-quyền sang Đáp-cầu, vì cái kho chứa thuốc súng và chỗ chế tạo đạn được ở ngay trong khu vực thành phố đồng-dực.

Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi.

Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi chiều hôm 7 Septembre.

Nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng ở Dalat.

Ký-sự Pineau đã tìm được một đỉnh núi rất đẹp, ở gần gö nhà ga xe lửa và gần hòn Dalat để làm nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng.

Nhà này sẽ làm theo một kiểu — do ông Pineau vẽ —, riêng rất tốn-tiền, xưa nay chưa từng thấy ở Đông-dương.

Ba điều rất quan hệ!

Quốc dân ta ngày nay mắc phải cái và Nha-phień và cái nọc độc bệnh Lậu và Giang-mai rất nhiều, nhất là các bạn thanh-niên lại càng mắc phải nhiều lắm. Chúng tôi lấy làm lo cho nỗi giỗng, muốn cho đồng-bào thoát khỏi được những bệnh nguy-hiểm ấy, cho nên chúng tôi hết sức nghiên-cứu mới phát-minh ra được món thuốc rất thần kỳ, chỉ chữa ba ngày là bỏ hẳn được thuốc phiện, không vật-vã, không buồn-bực, khỏe mạnh như thường, thuốc Lậu và Giang-mai cũng chữa ba ngày, là khỏi, chóng tuyệt căn, không hại sự sinh-dục. Ai muốn chữa xin đến ở luôn phòng thuốc của chúng tôi, ba ngày sẽ được hoàn-toàn vô-sự, nếu không khỏi không mất tiền. Bản hiệu lại chuyên-môn chữa được hết các chứng bệnh, và chế dù các thuốc cao, dan, hoan, tán, rất hay, đồng-bào chiếu cố sẽ biết.

Nhà thuốc NAM-TIỀN-DƯỜNG
78, phố Hàng-Gai, Hanoi

CÁC KỲ THI

Thi vào trường Cao-dâng tiểu học Pháp-Việt ở Hanoi.

Tại Hanoi hôm 6.9, đã có kỳ thi vào các trường Cao-dâng tiểu học Pháp-Việt.

Tại trường Báo-hò thi-sinh định lấy 160 mà số đơn dự-thi có 400. Tại trường Cao-dâng tiểu học thiết-lập tại trường Sư-phạm, số thi-sinh định lấy là 80 mà số đơn dự-thi có 77.

Tại trường Nữ Cao-dâng tiều-học, số thi-sinh định lấy là 30 người.

Thi vào trường kỹ-nghệ thực - hành Haiphong.

Kỳ thi vào ban dạy cầm máy ô-tô tại trường kỹ-nghệ thực-hành Haiphong sẽ mở vào ngày 18 Septembre.

Lớp dạy tốc-kỹ và đánh máy chữ.

Những lớp học tối chuyên dạy về tốc-kỹ và đánh máy chữ mở tại phòng thương-mại Hanoi sẽ mở từ thứ hai 2.10.

Sẽ mở kỳ thi tại trường Sinh-tử hôm 14.9, để tuyển học-trò.

TIN THỂ-THAO

Hội Eclair trong khi ở Nam.

Saigon — Hôm 3.9 Eclair đấu với Victoria: 0/2
“ 7/9 Eclair — Saigon Sports: 1/0
“ 10/9 Eclair — Etoile Giadin: 2/3
Hội Eclair đã xuống tàu về Bắc.

Giải thưởng bơi 1.600 và 800 thuộc.

Đến 6 giờ sáng chủ nhật này, (17-9) ông Cung-dinh-Văn sẽ qua hòi Tây cùng với các ông H. Rochat và Dinh. Ông Văn lại treo hai giải thưởng bơi 1.600 và 800 thuộc nữa,

TIN TRUNG-HOA

Nhật phản đối việc cử Trưởng- học-Lương làm Ủy viên năm tính.

Trường-Xuân — Được tin Trưởng-hoc-Luong sắp về nước và sẽ được cử làm Chủ-tịch hội-dồng quân-su Ủy viên 5 tỉnh, người Nhật hết sức phản đối, cho rằng là trái với tinh-thần bản-hiệp uớc Đường-cô.

Chức ngoại-giao bộ tổng trưởng mới.

Throught — Sau khi La-ván-Cán từ chức thì chức Ngoại-giao Tông-trưởng tạm giao cho Ông-tinh-Vệ. Nay Đường-hưu-Nhiệm vừa được cử làm Tông-trưởng bộ Ngoại-giao. Đường đã tuyên-bố chính sách Ngoại-giao của Chánh-phủ Nam-ký vẫn không thay đổi.

Tổng-tử-Văn không tiếp các báo giới Nhật.

Bóng-kinh — Tổng-tử-Văn vừa rời ở Ngoại-quốc về Tàu, khi qua Nhật, các nhà báo Nhật có xin vào yết-kiến Tổng đài phòng văn, nhưng đã bị Tổng-cự tuyệt không tiếp.

Vương-đức-Lâm được cử làm Tổng-tu-lệnh-quân Nghia-dũng.

Vì mấy chục quan Nghia-dũng nỗi lén rải ráo khắp mây lanh mà không có người chỉ huy nên các nhà đương-cục Tây-nam đã cử Vương-đức-Lâm lén lỉnh-chứa Tổng-tu-lệnh-tuân quan Nghia-dũng mặt Đông-bắc.

Vương đã ra mặt Hoa-bắc để trả liệu kế đánh Nhật.

Mua hơn hai trăm máy bay của Ý.

Throught — Có tin Th. Lương đã nhận lời mua của Ý 60 chiếc máy bay trinh-thám, 100 chiếc ra trận, 36 chiếc khu-trục và các máy bay khác cộng hon 200 chiếc.

TIN PHÁP

Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân tạ thế.

Paris — Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân nước Pháp M. Leygues đã tạ thế hôm 2-9, ông thọ 77 tuổi.

Ông Albert Sarraut làm Tổng-trưởng bộ Hải-quân.

Ông Albert Sarraut đã linh-chứa Tổng-trưởng bộ Hải-quân thay ông Georges Leygues.

Ông Daladier làm Tổng-trưởng bộ thuộ-cô.

Ông Albert Daladier, thuộc đảng Xã-hội cấp tiến, nhiều lần làm Tông-trưởng và giữ chức Tổng-trưởng bộ lao-dong trong Nội-các Herriot mới rồi, đã được cử làm Tông-trưởng bộ thuộ-cô.

Ông Daladier với việc Quốc phòng nước Pháp.

Ông Daladier đã đến thành Metz để xem công-cuộc đẽ phòng biên giới ở miền Nam.

Sẽ cho thi-hành luật án-xá ở Đông-dương.

Bộ thuộ-cô đang xét cách cho thi-hành luật án-xá — đã được Nghị-viện chuẩn y ngày 13.7.33 — ở Đông-dương.

Bản dự án xác-lenh hiện còn đang xét.

PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois d'Août 1938

Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillaume et Nguyễn-nga-Phi,

| | NUMÉROS des titres émis au tirage | NOMS DES BÉNÉFICIAIRES |
|---|--|---|
| 1^{er} Tirage 5000\$ | 11.585 | NON ENCORE ÉMIS |
| 2^e Tirage 1000\$ | 1927 | Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, rue le Lefebvre — Saigon |
| 3^e Tirage Libération définitive du titre. | 199-A 199-B | Titre de 500\$ Madame Nguyên Huynh Thanh rue de Verdun à Tourane Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Tourane |

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.
Le montant du remboursement multiple est [fixé] pour [le] mois de Septembre à 5000\$

(Còn nữa)

TIN ĐỨC

Nước Đức bị chiến-tranh

Luân-dôn — 4.9, Có tin, của phóng-kiến Bá-linh gửi về, nói nước Đức đang đẽ chiến-tranh. Người Đức ngầm chí rất nhiều, súng-thần-công, tạc đạn, xe quá-số, các thử-hot ngang và lâm-bay. Nhà-phóng-su nói mục đích của Đức là làm thế cốt đẽ đòi lại eo-bè Danzig và miền Sarre.

VĂN VUI

CÁI GIÁ CON NGƯỜI

Cậu — Nay mợ nó này, à quên, nay bà kỵ-sư nó này, bà có biết cái giá của bà đáng bao nhiêu không?

Mợ — Cậu chỉ rõ trả nõm ra thôi. Rá với rồ gi?

Cậu — Thế nghĩa là bà không biết gi. Ông Lu-Son bảo:

Giá của bà không bằng giá một con bò cái.

Mợ — Nếu thế, thưa cậu, à quên, thưa ông kỵ-sư, ông không được giá bằng một con bò đực.

Cậu — Mợ nó mau trí khôn lăm. Thông minh lăm. Quả thế: cái giá tôi không bằng được cái giá con bò đực, mà cái giá của con người ta, theo lời ông Lu-Son, còn kém xa cái giá một con bò, hoặc cái hoặc đực.

Mợ — Ô hay! Cậu nõm quá. Cơm chẳng ăn, cứ kéo ông Lu-Son ra mãi. Cậu hóa rồ mất rồi.

Cậu — Thế mợ chẳng nói: có gì hay, dạy thêm cho mợ biết ư?

Ông Lu-Son là một nhà bác-sỹ ở tận nước Anh. Mợ chịu khó ngồi tôi kể truyện cho nghe. Ông ấy ở nước Anh, ông ấy lắng-lắng làm tính làm toán từ bao giờ chăng ai biết, rồi một hôm, dán dùng một cái, ông kỵ luôn một cái đơn, khai giá con người ta không bằng được giá một con bò.

Mợ — Té ra thế, cậu cứ nói tuột ra có phải hơn không. Thôi em nghe lầm, nhưng cậu vừa truyện cũng được, cơm

chết... Ông ta nói trong tiếng hú bê, béo bù gậy, cả lán dan bài, mồi người có thấy 45 lit nước.

Mợ — Sao biết?

Cậu — Thì mợ cứ nghe cho hết nào, muốn biết à? Mợ lấp dở mươi người, dù các hàng nặng nhẹ, mợ bỏ tột cả vào nồi cát của lò rưng ta, mà cát lên, rồi chỉ phải làm cái tính chia là ra ngay số ấy. Mợ không thử được, thì thà ngồi lắng yên mà nghe, người ta mói yêu chứ! Trong thân thể người ta lại có cả thận.

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thật, đã bảo ngồi yên, lại cứ nhẹo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lừa xem có cháy ra than không?

Ông Lu-Son bảo cái số than ấy, nếu đem làm lòng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

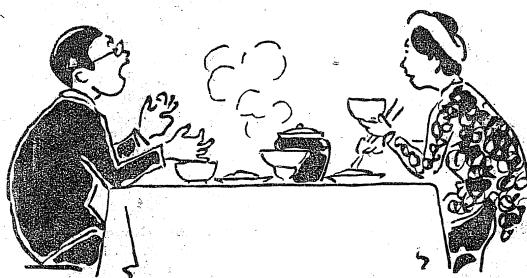
Mợ là một cái mỏ bút chí đấy, thế mà tôi cứ phải đi mua: hoài. Mợ đã khỏe bέ thi mợ hãy thử nói xem: người giống nào nhiều tham nhất?

Mợ — Người da đen chủ gi?

Cậu — Thế là mợ không hiểu câu truyện rồi! Tôi đã biết mà! Tôi nói than đây là cái chất « than » về hóa học cơ, chứ không phải là hồn cái tên đen ở trong bếp dầu. Chỉ viết cũng là một thứ than, huyền (jaïs) mợ làm vòng deo ở cổ tay kia cũng là một thứ than, mợ đã nghe rõ chưa?

Trong người có cả vôi, dù quét trắng được một cái trần xinh xinh. Ông Lu-Son tính chô này hơi nhầm vì ông không biết rằng các tiêu thư và công tử bộ nước Nam mình lấy dấu mà đóng, chưa biết bao giờ mới hết, nên ông tính còn hơi sai.

Ông Lu-Son còn kẽ thêm một vài chất nữa, rồi tự ý khai phảng ngay cái giá các chất ấy độ 4, 5\$00. Con người ta lại rẻ thế ư? Chắc mợ bảo ông ấy khinh đời mà riêu đời chơi đùa. Còn tôi, thì tôi nghĩ vì nhiều lý khác:



Ông Lu-Son lại nói: nếu lấy mỡ trong thân người ra, ta có thể làm được bảy hành xá phòng. Ngoài ra lại còn nhiều chất khác nữa. Thế mợ có biết thuốc ở đâu que riêm, người ta làm bằng gì không?

Mợ — Bằng pháo xiết chứ gi?

Cậu — Phải, mợ thông thái lầm. Pháo xiết hay pháo trà cũng vậy, chế bằng lân-tinh (phosphore), thuốc riêm người ta làm bằng lân-tinh ở trong xuong, tuy óc con người ta có thể làm thuốc dùng được hai nghìn hai cái que riêm.

Mợ đừng có như vừa rồi mà nghĩ rằng chỉ những kẻ hay lòe người có nhiều lân-tinh đâu đấy nhé.

Một là anh em mình trong mấy nghìn năm chưa làm cho nước Anh của ông Lu-Son biết đến cái giá của con Tiên, cháu Rồng!

Hai là ông định giàn tiếp nói cho ta hay rằng cái tục gá bán con ở nước mình hời cho mẹ vợ tệ, mà cái anh tim bạn trăm năm bằng nghìn áy nghìn khác là một anh « quých » hết chô nói....

Thế mợ tính sao?

Mợ — Cậu lấy vợ không mất nghìn áy, vạn khác, được thế ta hờ cậu nõi. Nhưng nếu em là cậu thì em quyết nưng nịu con bò cái vì nó có giá hơn em có mà.

Cậu — Ấy chết! Bà kỵ-sư giận tôi

đấy à? Tôi có lấy lời của bác-sĩ Lu-Son mà chế bà đâu! Tôi định phá cái lời rủa mắt ấy đi kia mà. Tôi đã nói hết đâu. Thị bà cứ nghe đã nǎo.

Mợ — Thế cậu định phá ra làm sao?

Cậu — Chẳng khό gì. Lu-Son tiên sinh tính đến hàng chục thứ mới ra được cái giá 4, 5\$00. Chú tôi ấy à, vì mợ mà tôi chỉ tính có một chất cũng đủ nâng cao cái giá mợ, cái giá tôi, cái giá của mọi người lên gấp nghìn, gấp vạn kia. Tôi chỉ lấy có chất than ra mà thôi. Lu-Son bác-sĩ nói than trong người ta làm được chín nghìn bút chì phải không?

Thế mà tôi, ô sօ, tôi đã cần thử thi ruột bút chì trung bình mỗi chiếc nặng 1 g 5. Vậy chín nghìn bút chì nặng 9.450 gr tức là 9.ki-lô rưỡi.

9 cân rưỡi than ấy không tính ra chi mà tính ra kim-cuong (Kim-cuong cũng là than như chì viết, như chát huyền) thì em thử xem cái giá ấy nó thế nào! Một khối kim-cuong nặng 9 cân 450 tức 9 450.000 chia cho 205 (1) thành 46 nghìn 97 ca-ra. Mà các hàng châu ngọc họ có bán như bán thuốc phiện đâu: thuốc phiện thi cứ bao nhiêu ly thi bấy nhiêu tiền, chứ ngọc kim-cuong nếu bán thế thi ra một khối kim-cuong nặng 46 nghìn 97 ca-ra kim-cuong vụn ư? Bao giờ kim-cuong toàn một khối bán vẫn đắt chứ. Thí dụ một ca-ra người ta bán 55\$00, thi 12 ca-ra-ranguyênkhối bán tới 4.000\$00.

Đấy, ô sօ, tôi mới tính phác dã thấy 12 ca-ra, giá gấp 80 lần một ca-ra rồi. Nay cái khối kim-cuong trong người mợ nó nặng tới những 46 nghìn 67 ca-ra, muôn tinh cái hòn ngọc vô song ở trên đời này ấy ư, cũng phải mấy lập giấy và bù đầu hàng tháng trời mới ra được....

Mợ — Thảo nào trong hồi mặt guyết, cậu cứ nǎo: anh yêu em anh quý em, em là hòn ngọc quý nhất đời của anh đấy... Thế cậu dã yêu em thi cậu chiều em một tí nhé, một tí thôi.

Cậu — ???

Mợ — Cậu xơi nốt cơm đi, rồi cứ trong giờ làm ở sở cậu hàng tinh, chứ đừng tính ở nhà nhé!.....

CHẶNG THỨ XIII

1) Kim-cuong và các ngọc quý tính theo giá ca-ra là 205 ly.

Thủy Hử

Nguyễn - Đỗ - Mục đích
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mời ra số

15

14 hòi đầu đóng thành quyển thứ nhất,
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

Tam Quốc

TÒA-NỘI 6 CUỐN

gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TÒA-NỘI LÀ MỘT BỘ SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY KÈO HẾT, MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI & XA GỎI 5\$00 (CẢ CUỐC) VỀ NHÀ IN TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BỘNG, HANOI

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THÄNG-LONG

THÄY HAY NÊN GIÁ-MẠO

Thàn Cốc-Tứ đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Có kẻ vồ-lại đâu đến.

Muốn kiếm lợi nên giá-mạo thây!
Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bảo biết thây
trong Tuân-Cốc-Tứ, đến nước ta từ Haiphong
đến đây, đã bấy nǎm nay, tôi đã giới-thiệu thây
cho đế g-bao biết.

Vì thay xem bối, xem số Hà Lạc, xem tướng
nhieu người đều khen tài thay là nōi ai đúng ấy
không sai một điều. Cho nên thay được đồng-khách:
người Annam, người Khach cả các ông Tây bả
Đầu cũng ngày đến xem càng nhiều. Thay được
chinh-truyền tự nhà và có họa-thiếc chắc-chắn.

Thay mà nay chung quanh có nhiều thay,
cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em
chủ chau để mong kiếm lợi: nōi lâm-đi sai,
lâm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì
người thay cái gi hay thời giá-mạo. Cho nên tôi
số giờ-thiên của tôi-làm trước các quý-thiếc
nhau, phải có máy-lời mách-eče quy-thiếc nén
nhau, dịch « Thay Cốc-Tứ » trên, giá, số 40 phò
hang Bông, Hanoi, mới là chính-thay.

MAILLOC-DUONG

9, phố Lamblat, Hanoi

Số 932 E

MỘT NHÂN VẬT
TRONG TRƯỜNG GIAO TẾ

Bản đồng nghiệp: Vũ-Bình HẢI

Trên đây là hình hồn Biên sĩ kiêm Tâm học, — dã từng lén dênh nơi hải ngoại, — thông minh, lanh lợi có thừa.

Người ta đoán rằng năm nay ông chỉ trong vòng 24 cái xuân xanh.

Tuy vậy mà ai nấy đều công nhận rằng ông Vũ là một trang thanh niên thao vát, nhã nhặn, giao thiệp rộng, bạn bè toàn những anh em, chị em tri thức có tàn tu, tu tú.

Các cuộc khiêu vũ, các việc nghĩa quyền, các cuộc trấn bắn, tóm lại không có một doanh nghiệp nào có tính cách công, nghĩa là xét ra có coi lợi ích cho nhân quan, cho xã hội mà ông không nhúng tay vào.

Vì chốn hội họp nào cũng cần đến ông, cần đến cái xá giao vui vẻ, lịch thiệp của ông.

Người ta bảo rằng ở trong đời mới này, phải có những con người mới ấy. Trước kia đã có phen nói đến ông, nay lại xin trưng hình một người «dân mới», sắp sửa ra đứng Chủ trương một tờ báo tây, và nhận Đại diện cho báo chí Trung, Nam, Bắc và phương diện doanh nghiệp.

Ông Hải có cho biết rằng trong những lúc nhàn rỗi, ông sẽ vui lòng xem Tiết trại và Triết tự giúp các bạn đọc giả báo Phong Hóa, — vì về môn học này, ông đã có khảo cứu và kinh nghiệm.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG BIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỀN
CHỮA BỆNH BẢN BÀ CƠN TRỄ
số 8 phố ĐỀNG-THÀNH
(Đường Cử-dâng sau phố Xe-Điển)
HANOI

TALC DE VENISE PARFUMÉ
«CON-GÀ»

Là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Dai-Lợi.
Khi tắm xong, soa vừa chẳng vừa mát, lâu rדם, khỏi ngứa lại rõ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.
Tổng-Đại-lý
TRUNG, NAM, BẮC-KỲ
NAM-TÂN
84, Phố Bonnal, Saiphong
Bán buôn và bán lẻ



NHƯNG HẠT ĐẬU ĐỌN

Cái họa rất có hại.

Trích báo Tân-Thanh trong mục Quay cuồng:

Cái họa chiến-tranh thật rât có hại cho nhân-loại.

Cái họa chiến-tranh mà có hại cho nhân-loại, thì cái họa gì có ích cho nhân loại?

Cái mặt!

Trích trong bài «Cái mặt» (Đông-Phương số 877, mục chén thuốc đăng:

Nếu một co quan của một bộ phận trên cái mặt mà không được ốt, hoặc già hai tai điếc, hoặc hai tai đui, hoặc cái mõm cảm hay cái mõm ngỗng, thì cái mặt ấy có kém bệ lịch-sự.

Phải, kém lắm! Chả cần trông thấy chỉ đọc câu văn cũng tưởng-tượng ra được là kém lắm.

Thiên xa.

Trích trong bài «Máy cuộc di săn & giải Tràng-sơn Trung-kỳ»:

Các ông thích láy đèn trời (?) hươu nai lại mà bắn, chứ không thích bắn chạy bắn bay.

Lấy đèn trời hươu nai lại mà bắn? Ý chừng đó là cái đèn kỳ-di của Aladin. Còn như không thích bắn bay thì dã cõ nhiên. Hươu nai bay sao được?

Nhín kim đồng hồ chạy.

Trích trong truyện Nửa đêm của R.D. ra ngày 9-9-33.

Thỉnh thoảng có người đội mắt bô cầu nhín kim đồng hồ chạy. Chạy từ từ chậm như kiến bò.

Không, chạy chậm hơn kiến bò một tí, tuy nó chạy.

Cuộc bút chiến giữa hai báo Đông-Pháp và Trung-Bắc.

Về cuộc tranh đấu bóng tròn Eclair-Saigon Sports tuy cả hai báo D.P. và T.B. đều cho ta biết hội bóng ngoài Bắc được một bàn tròn, song phần đổi mới rất kich-kiệt vè chỗ xếp đặt đầu thủ.

Theo báo Đông-Pháp thì đầu thủ hội Eclair xếp đặt như sau :

Koay, Ba, Quý, Trọng, Tin.
Tâm B, Moreau, Nhán
Tương, Bình
Fays

Nhung theo báo Trung-Bắc thi lại khác hán :

Koay, Ba, Nhán, Trọng, Tin
Tâm B, Thiện, Lan
Binh, Tương
Fays

Không những thế, hai ban hội đồng lại còn bình-phẩm cách chơi của các đầu thủ nữa. Thí dụ :

Đông-Pháp :

Thủ quân Quý thay Moreau đứng trung-uong tiền đạo, còn Moreau lại đứng trung-uong tiếp ứng. Moreau chơi chờ hết sút.

Bản được do Quý nhân dịp trước giờ hỗn loạn, đưa vào lưới ở phút thứ hai mươi, tàng đầu, v.v...

CHỮ XẾP Ô

Bảng chữ xếp ô dưới này không liên-tin nhau các bảng thường đăng trước, nhưng không khó gì, các bạn độc-giả tìm cho vui.

Seco

| | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | |



Mai ngồi nhớ dến Lộ. Các bạn tìm hộ xem Lộ ở đâu.

Từ nay các quý-bà, quý-cô bắn, dược vừa ý, vi tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiều la, thiết kế chung bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng từ D'Albene, đóng hộp rất lịch-sự.

Ngang

1. — Gặp nguy chẳng rợn lòng — Truyền Bao công. — 2. — Lãm mà phải rụt cổ — Cậu nào cũng thích — Cô nào cũng muốn. — 3. — Nhớ ông Guttenberg — Khi ta «lèn voi», ché, không phải «xuống chó». — 4. — Tèn hèm của Ông tượng đồng đen. — 5. — Đầu các thù khói — Dùng đèn, khe đập lùi xong. — 6. — Tiếng ừ nhà nhỏ — Chữ cảm — Nội Tinge giữ giỏi là tánh hàng xú Uruguay. — 7. — Dùng trong điều thuốc-lào — Chữ cảm —

Trung-Bắc :

«Tình rất trời hơn lần trước (?) v.v...»

Vậy thi còn biết đường nào mà mò? Vì Moreau, Quý, Thiện, Lan vừa có chơi vừa không chơi.

Quý vừa đưa bóng vào gôn, vừa không đưa bóng vào gôn, vừa bị thương, vừa không bị thương.

Moreau vừa chơi đồ hèi sút, vừa không chơi đồ hèi sút.

Nếu xem báo mà không biết hơn không xem báo, thi cứ tưởng-tượng ra cái bảng xếp đặt đầu thủ còn thù hờn. Chẳng hạn :

Binh, Tương, Lan, Thiện, Tâm B, Fays, Quay, Trọng, Ba già, Nhán Tin

Trong bát chè nhà

Trích trong truyện «lời thề» của Khai-Hung đăng trang 6, 7, số này :

Liên vợ em và An con em sẽ bơ vơ không cha không mẹ, không anh không em.

Có lẽ khi làm chung Văn-Quang, nói súng chảng? Vì Liên không mẹ thi còn có thể chử An thi tất là em-mẹ tức là Liên.

NHẤT-DAO-CẠO

HỘP THƯ

Ô. D. Cầu Hanoi — Ông muốn giúp bắn-xin cảm ơn. Nét vẽ của ông rất hay, song ông nên để ý đến lời chủ-thịch, thi mới có thể đăng được.

Cô Thu-Hằng và cô Thanh-Thủy — Thưa hai cô, ông ấy trước bắn son ở Phú-Thọ, sự-nghiệp ông ấy chỉ có thể!

CÙNG CÁC ĐẠI-LÝ

Những số báo bán còn, cuối tháng xin gửi:

| | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|----|----|----|---|----|----|----|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 1 | 2 | 3 | 4 |

Cùng gửi với Tú-Bà — Cả ấy nói 45.140
8. — 600 trinh mới đún — Bồ gạt 157.806
9. — Cù-Bàng tằm đường — Cát bồi chổi 55.514
10. — Em chảng đầu — 10. — Không có họ lòn
không lười — Bồ dùng của nhà Kiến-trúc — Cả thi không sao, nửa thi hóa gấu. —
11. — Căn phai thấp, đèn trong sọ — Ông đỡ la-tinh ghê mà bên phải — Khi có Kiểu bị nhìn vào tần mặt. — 12. — Hạt đậu trong hú khóc.

Đọc

1. — Hai kính — Không có, khó nên việc gi. — 2. — Sao môi mà hai? — Rò râm bắng lối nói. — 3. — Thủ sẵn «duরি xóm» — Thầy ký chờ có xóm mà tù — Chó đẻ nướng mà phi công. — 4. — Bồ mới ông vãi ngồi — Nhớ đến bà: Học đẽ làm chi? — Chữ cảm. — 5. — Ô bê vào...ruột — Tiếng kêu khỉ bị trung-hùng — Một đứa tốt của ông Ánh Hiếu. — 6. — Tré con mừng: đóng được rồi! — Phải làm trước khi đi xa. — 7. — Bàng lồng chư — Tả trong bài «Thu-Điều» — Cái khố đựng vàng — Thuốc bồ nuốt dần. — 8. — Tú-Xuat hiện thi — Chữ Cầm — cây muỗi lảng, mà gió chẳng đứng — Chữ cảm. — 9. — Chó coi lồ như hùm nước — Chữ cảm — Bộ giò của chà búi bão nợ khi đã đuổi kịp hóng hòng. — 10. — Tiếng náo-nhiệt ở «món-tiền» — Ông Linh-nhân với con lừa — Nám non thời xưa — Nghề phùng mồm há mép. — 11. — Tên húy một ông vua — Bombo di rồi Bombo lại về — Đứng đầu một «ngũ» — Tiếng đám lể phép. — 12. — Trứng nhambi (giọng Nam-Kỳ) — Một đặc-tính của ông Ngay-en-trong-Thuật — Hình cái móc mảnh.

Seco

Nhà gióng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề gióng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách cách rất dễ.

HỘI PHÙ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giang hét vân-minh ở xứ này thì các Ngài hiểu ngay nền ân-học là cần, nên gửi con sang Pháp, người tim trưởng cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bắt-món, vì gởi con đi xa có nhiều điều bất tiện mà tìm nơi học đường-dẫn nhiều nỗi khổ-khăn, nên ông LEURET, cự-nhanh khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sứ Cựu-Đế Tôn-Quyền Đông-France, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhở iyeu-của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đam mê tài giáo-học trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tên là:

Lycéum libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mẻ mà miễn học phí rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Án-Đô, Trung-Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kinh phí thi bằng tay (CRPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng hán-xô (CEEL, CEPPI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở cửa học Tà-tài và giấy đi-kết các kỳ thi, mà quy-mô kỵ-luat theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở dìa Hanoi, trong ra ba mặt phẳng (Jules Ferry, Cathédrale, Lambiot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thửa-xưởng, có sân chơi mát-mẽ, cây cối um-thùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền-ánh học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Năm học 1933-34 bắt đầu ngày 1^{er} Septembre hời 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cốn-điều-lê thi đến 70 Hàng Trống hay viết-thứa đề: Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.

KHẨP GẠO NG HOẠC ĐÁ
HƯƠNG CHIẾU DUNG PHÂN
SÀI GÒN HỘ CHÓ HOẠC THIỀU

BÁI LY ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
10, BE SƠN KHẨU

THUỐC LÂU KIM-HƯNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bǎn-hiệu chỉ chuyên môn mấy phรong thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tich đau dạ-dầy, điều-kinh, khí-hư vân-vân..., mà thịnh vượng bởi chừng, bởi vì những thuốc của bǎn-hiệu chế ra đều linh-nghiệm như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mờ mang chóng thế, nay bǎn-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang dã xong, bǎn-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinli của các ngài đã chiếu-cố và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bǎn-hiệu đã trú-tinh-bót đi được rất nhiều tiền phi-tồn (fras généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ-nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Aout 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này:

| | | | |
|-----------------------------------|-------|--|---------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng | số 19 | dành cho người lâm-mắc, dài-buốt ra mủ-nhiều, | mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00 |
| 2) Thuốc lậu kinh-niên con Phượng | số 20 | dành cho người lâm-kinh-niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | « 0, 60 — 3, 00 |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng | số 21 | dành cho các bệnh tim-la, cù-dinh, thiền-pháo, phát-hạch lở-loét | « 1, 00 — 5, 00 |
| 4) Cố-tinh bồ-thận giải-độc | số 22 | tức là thuốc tiệt-học lậu và giang-mai rất thần-hiệu | 1, 20 — 6, 00 |
| 5) Thuốc phòng-tich đau-dạ-dày | số 21 | dành cho bệnh ăn-không-tiêu, no-hoi, hay-q, đau-ruột, vàng-da | « 0, 40 — 2, 00 |
| 6) Hồng-phrong hoan-tho-điều-kinh | số 24 | dành cho bệnh kinh-không-diều, đèn-quá-loãng quá-dau-bụng | 0, 80 — 4, 00 |
| 7) Bạch-phrong tán, thuốc khí-hư | số 25 | dành cho bệnh khí-hư-bach-dai | « 0, 60 — 3, 00 |

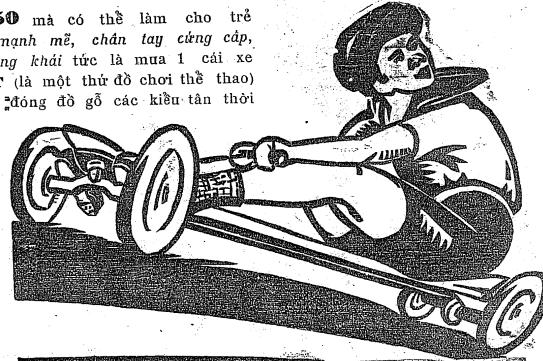
Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau-mắt, màng-móng cũng khôi, cam-tich, cam-tau, mả-vân-vân... Bǎn-hiệu lại lấy nhãn-chim Phượng đậu trên gò — Phượng crong vi-ký — để trình-tòa làm-marcue déposée, là vì gần đây đã có người bắt-chước làm giả thuốc của bǎn-hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn- ấy là không phải của bǎn-hiệu chép-ra, bắt-dầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngùi sắc-kéo-nhám, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-ly của bǎn-hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới-hết-thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải châm-chút ít mà thôi, vì đường-xa quá không-gửi-kip. Thơ và manadat xin dè là M^r Kim-Hưng, 81, Route de Hué Hanoi. Xin nhận kỹ: già-bán nửa tá có-trừ là chỉ để tặng ngài nào mua một-lúc tại hiệu-chinh Hanoi mà thôi, ở các đại-ly không có-lệ- ấy.

Kim-Hưng Dược-Phòng 81, Route de Hué, Hanoi kinh-bach

Các nơi đại-ly, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dịnh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hoa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Hué 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kinh 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R.A. 146 Boulevard Albert 1^{er}.

Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân-tay cứng-cáp, tinh-thần-sáng-khai túc là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi-thể-thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiều-tân-thời

PHUC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tel. 251

Mua buôn từ 10 cái giỏ-lên có giá riêng

Có giấy nhận-thực bằng khen-chứa về bệnh

LÂU GIANG

(sản-lòng giúp các người nghè-khô-chảng may bị phài)
Bệnh lậu phát ra sưng, ticc, mù, máu, cường-dương đau, đái-buốt, dù-nặng nhẹ-thể-nào, sống 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này di-cách còn lại nước tiểu khi trong khì-vàng, lú-ván-dục (filament) qui-dùn-von-vòi, thường không-nhỏi-ngứa, còn ra một chất nhòn-nhòn-tựa-iyu; mà có khi các đầu-xương thường dài-mỗi, chỉ dùng 1, 2 hép, nặng 3, 4 hép-kien-tinh tuyêt-lại (thuốc-triết-nọc) 1\$50 một hộp là khỏi-tu. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận-chứa kholm không-khỏi-se-trả-lại-tiền).

Binh-Hung

88 - Pavillons Noirs (phố Mả-mây). — Hanoi — Giáy-nái: 543

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DƯ'O'NG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chè-sán chữa dù các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ đè làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phẩn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG-HÀO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.

Ở xa viết thư vé sé trà lời ngay.

Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.